

TRAY TAY



NĂM THỨ TƯ - THỨ
BẢY 6 MAI 1939,
SỐ 100 - GIÁ 0510
TÒA SOẠN VÀ TRỊ SỰ:
80, ĐƯỜNG QUAN
THÀNH - GIẤY NÓI 874



Trong số này:
CÔNG DÂN
GIÁO DỤC
của HOÀNG ĐẠO



*Nàng công chúa ngủ ở trong rừng một giấc mười năm.
(Nếu theo đề nghị hòa bình mười năm của ông Robsevelt)*

Cần phải có, cần phải biết

quyền **Tứ Chứng Thuyết Minh**

Tứ Chứng Thuyết Minh là một người bạn của các nhà y-lý Đông, Tây.

Tứ Chứng Thuyết Minh là một thầy thuốc bảo đảm cho những người mắc : Phong, Lao, Cờ, Cách.

Tứ Chứng Thuyết Minh, mỗi nhà có một quyển, sẽ dễ phòng được bệnh Lao được chu đáo. + Nếu đã mắc bệnh Lao, biết đường mà chữa thuốc, ngoài ra còn biết : Phong, Cờ, Cách là thế nào ?

Các thầy lang táy, các cô Hồng-Thập-Tự, các sinh viên trường thuốc đọc Tứ Chứng Thuyết Minh, — biết được khoa y-học Bắc

Nam chữa những bệnh Phong, Lao, Cờ, Cách như thế nào ? — Ngoài Tứ Chứng Thuyết Minh, các giới còn biết cách chữa bệnh Chó dại, bệnh Điện, bệnh Dục ứt bằng thuốc Bắc Nam rất thần hiệu.

Tứ Chứng Thuyết Minh, trước tác phát huy theo một thể tài riêng, — có luận thuyết, có y-án, có án-bệnh, có y-lý, có lý-được, có lòng-luận, các các đều phân minh khúc-triết, thực là một quyển sách chưa từng có, ai ai cũng nên đọc và phải đọc. Sách dày 164 trang, in rất mỹ thuật. Bán 1p00 một quyển, gửi bảo đảm thêm 0p15.

NAM NỮ' BẢO TOÀN

là quyển sách Nam, Nữ thanh niên ai cũng nên đọc, — đọc nó không mắc bệnh phong linh, nếu đã mắc sẽ khỏi. Kiên thân tốt huyết, sinh con rất thông minh, mà không tật bệnh. Thực là một quyển sách gối đầu giường của thanh niên

Nam Nữ. Bán 0p.60 một quyển, gửi bảo đảm thêm 0p 15 cước

Nam Nữ Bảo Toàn đang in lần thứ ba

Ai mua cả hai quyển T. C. T. M., N.N.B.T. được miễn tiền cước

BÁN Ở NHÀ THUỐC

LÊ HUY PHÁCH

N° 19, BOULEVARD GIA-LONG - HANOI

Các nơi mua buôn, không phải chịu tiền cước, được hưởng 25%. Phải trả tiền trước, hoặc gửi C. R. Buôn phải từ 30 quyển trở lên mới gửi, nếu sách bán không hết, có quyền trả lại, nhưng phải rất sạch rẽ mới nhận.

CIGARETTES JOB IMPORTERS D'ALGER SOCIÉTÉ JOB ALGER MARQUE DÉPOSÉE

CIGARETTES JOB SURFINES

Đôi đỏ (HAVANE) 0,12

Đôi xanh 0,06

TUYÊN BUÔN TẠI XỨ "AN - DÊ - RI"

**CHEMISSETTE
MAILLOT DE BAIN**

Kiểu đẹp, cắt khéo,
may kỹ, dùng bền
là những đặc điểm
các áo của hiệu dèl

PHUC - LAI

87-89, ROUTE DE HUE
HANOI - TÉL. 974

Bán buôn khắp cõi Đông-pháp

MUỐN ĐẸP
các bà, các cô
chỉ nên dùng
SỮA, KEM,
PHÂN, SÁP

TIN NÓNG
CỦA CÁC BÁC-SY CHUYÊN-MÓN CHẾ RA

BÁN TẠI
các hiệu bào
chợ Tây, các
cửa hàng to
hoặc tại ĐẠI-LÝ
35, RUE RICHAUD
HANOI

**Docteur
ĐẶNG VŨ HỸ**

Ancienne Interne de l'Hôpital
Saint Lazare de Paris
Spécialiste des maladies
vénériennes et cutanées

CHUYÊN MÓN VỀ :
Bệnh hoa liễu,
Bệnh đàn bà,
Sửa trị sắc đẹp

KHÁM BỆNH
Sáng 9 giờ đến 12 giờ
Chiều 3 giờ đến 7 giờ
Chủ nhật mở cửa cả buổi sáng

CHỖ Ở và PHÒNG KHÁM BỆNH
16 & 18, Rue Richaud, Hanoi
(đầu phố Hội-vũ)
Tél. 242

VIỄN ĐÔNG LẬP BỒN

Hội Đông-Pháp về danh hàn vốn 4.000.000 phát lĩng, một phần tư đã góp rồi.
Công ty hành động theo chỉ dụ ngày 12 tháng tư năm 1916. Đăng bạ Hanoi số 41°
Món tiền lưu trữ: 1.154.878p.41
tính đến ngày 31 Decembre 1937 để hoàn vốn lại cho người đã góp

**HỘI ĐÔNG PHÁP SÁNG LẬP NÊN RỜI HỘI LẬP BỒN
TO NHẤT HOÀN CẦU : HỘI SÉQUANAISE LẬP BỒN**
Tổng Cục GIÚP NHỮNG NGƯỜI ĐÈ DÀNH TIỀN
BẮT ĐÓNG SẢN CỦA BÀN-HỘI Ở HANOI QUẢN LÝ Ở SAIGON
30-32 Phố Paul-Bert - Giáp nói số 82 68, đường Kinh-Lập - Giáp nói số 2.435

Số tiền mà bản hội trả cho những người trúng số hay
bán lại phiếu (tính đến cuối tháng FÉVRIER 1939) là: **1.041.804\$58**

KỶ XỔ SỐ THỨ SAU MƯƠI TÁM Những số trúng ngày
28 VRIL 1939

Xổ hội chín giờ sáng tại Sở Tổng cục số 30-32 Tràng Tiền (Pont Bert) Hanoi
Do ông Phan Văn Đài, tổng đốc hội hưu ở Hadong chủ tọa, các ông Đoàn Tuấn,
đốc học trường Công Ích, Sontay và Lưu Phúc, sinh viên ở Hanoi, dự tọa.
CÁCH XỔ SỐ - Theo thể lệ của hội thì những phiếu đã đóng tiền được dự cuộc xổ
số hàng tháng. Trong 3000 số thì được một số chung về hạng phiếu "A" và "A.T."
khi chúng thì được hoàn nguyên vốn: về cuộc xổ số miễn trừ cho hạng phiếu A.T. cũng mở
theo cách thức đó. Mỗi bảng bán h xe kiểu "FICHET" - Bảng xe đầu có từ 0 đến 2.
còn những bảng xe sau có từ 0 đến 9. Vợt mỗi lần quay, con số ở các bánh xe ra chỉ có
1 hệ thay đổi từ 0 đến 9.

Lần mở đầu từ quăng 0 đến 2999 số quay ở bánh xe ra là số trúng.
Lần mở thứ hai từ quăng 3000 đến 5999 đem cộng 3000 với số quay ở bánh xe ra
để tìm số trúng.

Lần mở thứ ba từ quăng 6000 đến 8999 đem cộng 6000 với số quay ở bánh xe ra
để tìm số trúng.

Lần mở thứ tư từ quăng 9000 đến 11999 đem cộng 9000 với số quay ở bánh xe ra
để tìm số trúng.

Lần mở thứ năm từ quăng 12000 đến 14999 đem cộng 12000 với số quay ở bánh
xe ra để tìm số trúng.

Rồi cứ theo cách thức trên mà mở.
Về cuộc xổ số gộp hội thì trong 30.000 phiếu đã đóng tiền tháng mới mở một số
trúng. Cách thức mở cũng như các cuộc xổ số khác duy phải dùng thêm một bánh xe
kiểu "FICHET" có từ số 0 đến số 9.

Lần mở đầu từ quăng 0 đến 29.999 số quay ở bánh xe ra là số trúng.
Lần mở thứ hai từ quăng 30.000 đến 59.999 đem cộng 30.000 với số quay ở bánh
xe ra để tìm số trúng khi những phiếu phát hành không quá 60.000.

Những phiếu
trúng nhận
theo số đã quay
ở bánh xe ra

DANH SÁCH CÁC NGƯỜI TRÚNG SỐ

TARIF "A"

58.901	M. Vu Thue, nông gia ở Bình Hai, Yên Mô, Ninh-binh phiếu 500p	500\$
67.055	Mme Ng. thi Bach, buôn bán, 51 phố Charron, Hanoi, phiếu 500p	500.
63.103	Mme Tran thi Chach, ở Thabhek, phiếu 1000p	1.000.
71.904	M. Ducng duc Ca, giáo học ở Nam Trach, Chu-lê, Hatinh, phiếu 500p	500.
77.692	Phiếu chưa phát hành	
ANCIEN TARIF		
Lần mở thứ nhất: Hoàn vốn hội phần		
Những số đã quay ở bánh xe ra: 5446-28426		
5.446/1	Phiếu đã xóa bỏ ở Saigon	
5.446/3		
5.446/4		
5.446/5		
5.446/2		
58.426	Phiếu đã xóa bỏ ở Hanoi	
Phiếu không phát hành		
Lần mở thứ hai: Hoàn nguyên vốn		
Những số đã quay ở bánh xe ra: 1130-0432-0212-2166-2188-2262-1394-0312-2566-0024-0465-0487-2501-0771-1438-0872-0775-1571-1024		
14.188	M. Tran kiem Pho, thừa phái ở Huế, phiếu 200p	200.
43.438	M. Le-quang-Tu ở Bình Nguyl, Tanan, phiếu 1000p	1.000.
55.024	Phiếu không phát hành	
Lần mở thứ ba: Khỏi phải đóng tiền tháng		
Nhưng người có tên sau này trúng số miễn trị giá kể ở cột thứ nhất có thể bán lại ngay theo giá tiền kê ở cột thứ hai		
Những số đã quay ở bánh xe ra: 2888-0161-0893-0802-0486-2873-2433-0362-2406-0220-0005-2218-0404-1231-1125-0385-0738-1036-0482		
43.125	M. Pham gia My nhà in, phố Grand' Rae, Thanh-Hoa, phiếu 500p	500p.
52.036	M. Nguyen trong Mân, nhà truyền giáo ở Hanoi, phiếu 200p	200p, 111p40

Khi trúng số thì chủ về cứ việc giao lại cái vé tiết-kiệm và lãnh tiền ngay
đủ số bạc nguyên hiện.

Kỷ xổ số sau đjnh vào ngày 30 MAI 1939, hồi 9 giờ sáng tại Sở Quản
lý. 68 đường Kinh-lập (Bd Charner), Saigon

CÁC NGÀI CÓ MUỐN một số vốn lớn mà mỗi tháng chỉ phải để dành một số tiền nhỏ
Ngài cũng mong được dịp may trúng số và lãnh ngay một số tiền to tát?
Các ngài nên mua ngay thứ "TITRE" của bản hội từ lúc mới mua vé

SÁP CÓ BÀN

Một tập tranh in
nhiều màu trên giấy
dày thượng hạng
khổ rộng 25 x 32.

**50 mẫu y phục phụ
nữ LEMUR**

do họa sĩ Cát Tường vẽ
và xuất bản. Nhà xuất
bản Đời Nay phát hành.

Có đủ các kiểu áo từ người
nhỏ đến trẻ em. Có lời chỉ
dẫn rõ ràng về cách lựa
kiểu, cách may, chọn màu và
kích thước để tiện mua vải.

Giá 1\$80

**Docteur
Cao xuân Cầm**
de la Faculté de Paris

CHUYÊN TRỊ :
BỆNH HOA LIỄU và NỘI THƯƠNG
Khám bệnh tại :
158, Henri d'Orléans - Hanoi
(Phố cửa Đông, cạnh Hội Hạp-Thiện)
Sách «Nói chuyện suốt cơn» của
bác-sĩ làm có bán tại hiệu Nam-
Kỳ, phố Bờ-hồ, 17 Francis Garnier,
Hanoi. Giá 0p.35 một quyển

SI VOUS VOULEZ
Bien manger
Bien dormir
Être tranquilles

Descendez à
L'HÔTEL DE LA PAIX
à HANOI

Vous apprécierez sa
bonne cuisine, ses
chambres dans PAVILLONS
entourés de jardins,
ses prix modérés

Le meilleur accueil est réservé
à la Bourgeoisie Annamite

CHARLES GUILLOT
Propriétaire - Tél. n° 48

ĐỀ QUỐC NGHỊ VIỆN

Nhân báo chí bên Pháp có bàn đến vấn đề nên hay không nên lập một nghị viện chung cho các thuộc địa gọi là Đề quốc nghị viện, ông Varenne, cựu toàn quyền Đông-Đương, có ngỏ ý kiến cho chúng ta biết.

Theo ông, vấn đề rất là phức tạp. Hiện có một số ít thuộc địa cũ có quyền bầu người thay mặt ở Hạ nghị viện và cả Thượng-nghị-viện Pháp nữa. Nhưng còn các thuộc địa khác? Nếu cho họ có quyền bầu cử, thì cho ai? Cho người Pháp không thì họ không đủ quyền thay mặt được cả xứ thuộc địa. Cho cả người bản xứ: số nghị viên người bản xứ sẽ nhiều hơn số nghị viên Pháp và có đủ đại đa số để điều khiển mọi công việc riêng cho Pháp.

Vậy thì nên lập một nghị viện riêng cho các thuộc địa? Nếu chỉ cho họ quyền thành cầu, thì họ lại

như Thượng hội đồng thuộc địa hiện giờ, không có quyền thế gì cả. Nếu cho họ quyền nghị quyết, thì có lẽ nghị viện ấy sẽ đương đầu đối trọng với nghị viện Pháp mất. Cho nên ông không nhất định gì cả, ngồi đợi người khác đem một cách giải quyết hoàn hảo đến cho ông như người ngày xưa năm há mồm đợi quả xung với xuống.

Dẫu sao, trước khi các ngài nghĩ đến việc cho thuộc dân chúng tôi cái hân hạnh được mấy ghế ngồi trong Nghị viện Pháp hay Nghị viện Đế quốc Pháp... chúng tôi mong các ngài nghĩ đến việc nói rộng quyền hạn cho các phòng dân biểu vô quyền của chúng tôi đi đã.

Nếu không, người ta sẽ bảo các ngài đem cái cây dẽ trước con bò, cho là con bò còn trong tưởng tượng đi nữa.

HOÀNG-ĐẠO

Người

Mùa hè đã tới

VÀ sở lực lộ đã bắt đầu lo. Lo mưa lũ, nước lên, hăm hê chỉ chực phá đê, công trình tuyệt tác của sở lực lộ, có thể đem so sánh mà không thẹn mặt chân lông với những con đê không lồ ngự biển của nước Hòa-lan.

Tuy vậy, nỗi lo hăm hê năm ấy cũng không làm cho những ông kỹ sư chuyên môn của sở ấy sút đi mất một phần trăm ki-lô hay thiệt đi nửa giấc ngủ nào.

Chỉ có dân quê là khổ. Nhất là dân ở các làng cạnh đê. Vì họ sắp sửa bỏ công việc nhà, nhịn đói mà đi hộ đê. Họ sẽ phải làm chòi cạnh đê, mua tre và các khí cụ để trữ sào, túc trực ở trên đê để phòng những giờ bất trắc. Tuy được cái vinh dự nhìn mặt quan sở tại, nhưng cái thú ấy thật không bù được cái khổ kia.

Người ta sẽ bảo: xưa nay vẫn vậy, có sao đâu. Cũng hình như người ta tâm mỗi năm một lần, rồi bảo xưa nay vẫn ở bản, có chết đâu? Hay là người ta thấy quan ăn tiền, nhún vai mà bảo: thì xưa nay vẫn vậy mà!

Quay lại vấn đề đề điều, ta thấy rõ việc bắt đầu làng lân cận phục dịch là bất công và bất lợi. Sự thực nó là thế, tuy buồn hộ chính phủ mà cũng phải nói ra.

Bất công, là vì một con đê phòng ngự thủy tai cho hàng tồng, hàng huyện, mà lại chỉ bắt riêng những làng ở cạnh đê phục dịch, mà phục dịch không công! Ai không biết dân quê nghèo đói, ít khi đủ cơm ăn, vậy mà hàng tháng bắt họ túc trực, thì không hiểu họ sống bằng cách nào!

Bất lợi, là vì dân đã đói, làm việc cho người khác và không công, lẽ tự nhiên là chệnh mảng, có thúc giục làm thì làm để khỏi phải roi vọt, có thể thôi. Bất buộc người ta làm việc, bao giờ kết quả cũng chán nản như vậy cả.

Vậy bỏ lối bắt buộc ấy đi là thượng sách, và hợp với công lý. Và thay vào, còn gì hơn là mượn thợ quen nghề riêng săn sóc về đề điều và trữ sào vật liệu cần dùng trong những kho

Nhưng đông liền tất không phải tiến qua Pologne. Vì Pologne dân đông mà không giàu.

Con đường tiến về đông của ông Hitler chỉ có một, là qua Roumanie sang Ukraine vừa đất tốt vừa thừa dân, vừa sản dầu hỏa và các mỏ than, mỏ sắt.

Vậy biết đâu ông Hitler không cốt làm cho phe dân chủ chú ý vào nước Pologne mà không phòng thủ cần một nước Roumanie?

Phải, chẳng lẽ đã chiếm xong thanh kiếm Tchecoslovaquie (Tiếp) mà lại còn không dám một nhát thẳng vào trái tim Roumanie?

dựng ngay trên mặt đê. Nhưng... nhưng còn tiền? Tiền? Có khó gì. Chỉ việc thối hơi mấy ông kỹ sư là thừa rồi.

Cười

TRONG báo Tribune Republicaine, ông Đào có viết một bài nói về khôi hài. Ông không hiểu làm sao lại có người kiện nhà báo vì một bức vẽ, về một câu khôi hài, dẫu cho là người ấy ngồi cao chức cả.

Vì, theo ông, danh giá của ta không vì thế mà mất; và nếu nó đã mất rồi, thì có bắt người ta ngồi tù, cũng khó lòng mà vớt lại được nữa. Và lại, hình như trời đã định rằng càng ngồi cao chức cả lại càng bị người cợt riếu. Vậy thì cưỡng lại mệnh trời làm gì? Vua Louis Philippe bị người ta vẽ mặt theo hình quả lê, ông thống lĩnh Mac Mahon bị vẽ cưỡi con ngựa trắng với câu chửi mào mà « cạnh người, ngựa lại có vẻ thông minh ». Ngày xưa, vua Midas có tai dài như tai lừa, ông cấm noi đến, nhưng theo người kể chuyện, thì cả đến lau sậy cũng rỉ rào kể với nhau câu chuyện ấy.

Nói tóm lại, ông báo cười là có ích, có ích cho người cười, cho người bị cười và cho cả xã hội nữa. Cấm nó là



thất sách. Và ông muốn trong quyền Hiến luật ở nước ta, có một điều này: « cho phép thân dân của ta và người ngoại quốc ngụ cả ở nước ta được cưỡi to và lâu đến thế nào tùy ý ».

Tin sau cùng. — Được tin rằng ông Bùi Bằng Đoàn, thượng thư bộ hình, và ông Nguyễn Hy, chánh án tòa Nam An Thừa thiên, cải chính rằng trong hiến luật Nam triều, không có điều lệ nào cho phép cưỡi cả, dẫu cưỡi nửa miệng cũng vậy.

Có một điều này khiến chúng ta phải nghĩ ngợi; là mỗi lần ông Hitler hay ông Mussolini hành hung ở phương tây, thì ở phương đông, quân Nhật thẳng trận.

Lần này ông Hitler đã lòn tiếng mà quân Nhật không những không tiến, lại oản lủi nữa.

Vậy người ta có thể lo điều này — lo xa thôi: Nhật hẹp chiến tuyến lại để có thể đem binh lên phía bắc phòng chống với Nga.

Nếu quả thế thì không khéo cuộc thế giới chiến tranh thứ hai sắp bùng ra chăng?

Nhưng cũng có thể quân Nhật kiệt sức rồi, không thể tiến được nữa.

Khá-Hương

CÂU CHUYỆN

Hàng tuần

NG Hitler đã trả lời ông Roosevelt.

Thế giới như ngừng thở chờ mong câu trả lời ấy. Tướng cường cấu trả lời ấy sẽ xoay đời thế cục, sẽ đem lại cho nhân loại hòa bình hay chiến tranh.

Tướng tượng của loài người vẫn lên cao, và vẫn dễ dàng.

Ser thực thì câu trả lời của ông Hitler chẳng thêm, chẳng bớt gì cho tình thế gay go hiện thời.

Vì nếu ông ta uoan ngoãn nhận theo dự định hòa bình của ông Roosevelt mà ông ta cứ chiếm đất một cách cũng hòa bình thì sẽ làm gì ông ta? Thì đánh nhau là cùng chứ gì? Ừ thì đánh nhau.

Trái lại, nếu ông ta hung hăng gạt phất lời giảng hòa — giảng hòa tuy chưa có chiến tranh — của ông Roosevelt, mà cứ thẳng thừng tập tành chơi trong địa giới nước mình thì để đã ai đi khiêu chiến với ông ta. Thế thì dù ông ta bảo không ưng hòa bình, hòa bình vẫn sẽ có, và có lẽ lâu dài nữa, lâu dài cho tới khi ông tinh thể đã yên, ông tướng Đức lại cướp chơi một miếng đất nào đó.

Nhưng ông Hitler đã trả lời ông Roosevelt.

Ông ta không uoan ngoãn nhận theo dự định hòa bình của ông giám quốc rất hòa bình của nước Mỹ.

Ông ta cũng không hung hăng gạt phất lời giảng hòa của ông giám quốc.

Ông ta chỉ phân vua rằng các nước láng giềng của nước ông ta có nước nào lo sợ bị ông ta chiếm đất đâu, mà ông Roosevelt lại đi lo sợ giùm.

Và ông ta tuyên bố thêm hai điều khiến thế giới dấm hoảng. Hai điều ấy là:

1) Hủy hiệp ước thủy quân Anh — Đức.

2) Hủy hiệp ước bất xâm phạm Đức — Ba.

Chỉ có thế mà đã cưỡng ư?

Hủy hiệp ước thủy quân Anh — Đức? Thì ông Hitler cứ hủy đi.

Ngày xưa ông ta chưa hủy hòa ước Versailles mà ông ta đã kịch liệt lạng binh bị rồi. Vậy ngày nay dù ông ta không hủy hiệp ước thủy quân kia, để thường ông ta chịu kính trọng chữ ký của ông ta chăng? Và vượt được quá 35 phần trăm trọng tải chiến thuyền Anh, cũng còn khó khăn cho Đức!

Việc thứ hai, người ta cho là quan trọng hơn. Nhưng xét ra đó chỉ là nước cờ lừa: lừa cho bên địch đem hết xa, mã sang che đậy phía này để chiếu một nước pháo bí ở phía kia.

Vì xưa nay Hitler có tuyền bố trước một việc ông ta sẽ làm đâu? Trái lại, ông ta tuyền bố không thôn lĩnh Áo rồi ông ta thôn lĩnh Áo, ông ta cam đoan giữ độc lập cho Tchecoslovaquie, rồi ông ta nuốt chửng Tchecoslovaquie. Và lại trong Mein Kampf, ông Hitler cũng chỉ nói đến cuộc đông tiến.

và việc

Thù hay nong?

Báo Tiếng Dân gần đây có đăng một bức thư như dưới:
 « Chúng tôi là kỹ hào dân bộ ở xã Thiết-định, Thạch-đài, Hoạch-thôn, Bì-tại (Yên định) ở Thanh Hóa, nhờ quý báo đăng việc sau này:
 « Nguyên bốn xã chúng tôi có thờ chung một cái chùa ở làng Thạch-đài, mỗi năm có làm một con lợn để cúng vào ngày 16 tháng giêng. Xưa nay theo lệ cũ, thì các thợ lão ăn thù, chức ợc ăn nong. Nay quan hàn Trần nguyên Thanh tức Tênh, người làng



Thạch-đài, lại cái lương cái lệ ấy là kỹ hào ăn nong, quan hàn ăn thù. Ngày 16 tháng giêng trước đây hai bên cãi cọ xang đột nhau, đã kéo nhau kiện quan, chưa biết quan xử việc cái lương này ra sao.

« 36 người dân bốn xã kỹ và lý trưởng áp triển ».
 Trời đất ơi! một bức thư quan trọng như thế mà có 36 người ký và lý trưởng áp triển thôi. Thật là hoài huyễn.

Nhưng các cụ cãi nhau là phải, mà kiện lại càng là phải lắm. Đương ăn thù lợn, lại chỉ cho ăn nong thôi, cái lương như thế sao được. còn đâu là thuần phong mỹ tục để lại từ đời tám hoánh nào đến bây giờ.

Còn cái ông hàn Thanh kia, đương ăn nong lại đòi ăn thù, sao mà ăn

lầm thế 7 ý chừng ông ta làm quan hồ hơu hẳn.

Ấy thế là công việc cải lương hương tục trong Trung đã có kết quả tốt tươi rồi: ngày xưa có thù và nong, bây giờ lại có nong và thù, hơn trước nhiều. Làm dân Trung Kỳ sung sướng thật, nhất là khi nào được ngồi ăn thù.

Hoàng-Đạo

Một chiến sĩ xã hội từ trần

Ông Phan Thanh, một chiến sĩ xã hội rất trẻ tuổi, đã từ trần sáng ngày 1er Mai, sau hơn một tháng trời đau bệnh. Số mệnh đã thặng nghị lực của ông và sự tận tâm săn sóc của các bạn hữu. Ông mất đi rất sớm, mới có 31 tuổi.

Cái chết của ông thiệt không ahưang riêng cho gia đình và bạn hữu ông, mà còn thiệt chung cho toàn thể dân chúng xứ này. Ông từ trần, chúng ta mất một người thanh niên thành và hàng hái, lúc nào cũng sẵn sàng làm việc để tới cái mục đích xã hội công bằng và bác ái mà chúng ta vẫn mong ước.

Trong dịp buồn rầu này, Ngày Nay xin chân trọng chia buồn cùng tang quyến và các bạn đồng chí.

N. N.

Xem tiểu sử ở trang 19

NHỮNG VIỆC CHÍNH TRONG TUẦN LỄ

Tình hình Âu Châu. — Anh đã lập xong chế độ cường bách đảo quân. Theo chế độ này, số quân lính Anh sẽ tăng thêm lên hơn một triệu.

Ở Đức, Hitler đã trả lời ông Roosevelt bằng một bài diễn văn đọc trước Nghị Viện Đức, trong đó những điều chính yếu như sau đây: Vấn đề đất đai đối với Pháp ở Âu châu đã giải quyết xong (không đòi Alsace và Lorraine của Pháp), Đức chỉ còn đòi những thuộc địa mà Anh và Pháp đã chiếm sau hồi Âu chiến. Đức hủy hiệp ước thay quân Anh-Đức và hiệp ước bất xâm phạm Đức-Ba; không dự một hội nghị quốc tế nào hết; không đánh những nước mà ông Roosevelt nói, nếu những nước ấy cũng tuyên bố không đánh Đức. — Đức đòi sáp nhập miền Dantzig vào Đức mà mở một đường ô tô xuyên qua Ba Lan nhưng Ba không chịu.

Trung Nhật chiến tranh. — Quân Tào phần công vẫn thắng lợi, đã lấy lại được Nam Xương và uy hiệp miền Vũ-Hán của Nhật. Ở quanh thành Nam Xương vẫn đánh nhau dữ. Nhật định độ bộ ở Sán-đầu (Quảng Đông) nên quân Tào để phòng rất riết. Nhật cố động hải Anh và Mỹ ở khắp

miền Hoa Bắc và Hoa Trung. — Ở Nhật hiện có phong trào phản đối chiến tranh của thanh niên học sinh.

Hiệp ước Pháp Xiêm. — Hai chính phủ Pháp Xiêm đã ký một hiệp ước thương mại trong một hạn 5 năm. Trong hiệp ước cũng có một vài khoản nói về chính trị và theo khoản thứ nhất thì hai nước Pháp Xiêm sẽ giữ hòa khí luôn trong 5 năm. Hiệp ước này đã thi hành ở Đông Dương kể từ ngày 25 April 1939.

Cuộc đình công của thợ xẻ đã kết liễu. Chủ và thợ đã điều đình xong. Tinh trung binh thợ được tăng công tới ngoài 20 phần 100 (công xẻ gỗ lim từ nay là 0420 một mach, gỗ gu 0418, gỗ lát 0416, gỗ tạp gỗ đồng 11 xu). (Xem tiếp trang 20)

Chúng tôi nhận được của các bạn xa những bức điện tin nhờ chuyển lời chia buồn cùng gia quyến ông Phan Thanh.

Ngày Nay xin thay tang gia cảm ơn các bạn và trân trọng ghi lấy những dấu hiệu cảm tình ấy.

CƯỜI SƠ

của TÔ TỬ





CÁI CHẾT CỦA THẮNG BÉ CHẶN CHIÊN

TRUYỆN NGẮN của BLAISE CENDRARS

THẠCH - LAM và THỂ - LỮ dịch

Thỉnh thoảng ở đây Ngày Nay sẽ dịch các truyện ngắn để trình bày với các bạn đọc những mẫu văn hay nhất của ngoại quốc, những nhà văn mà tác phẩm có tính cách đặc sắc đáng chú ý. Những truyện đăng chúng tôi dịch hết sức thận trọng và công phu để cố giữ cái tinh thần của nguyên văn. Và chúng tôi chắc rằng công việc này, — mà sự ích lợi không cần bàn luận nữa —, sẽ được các bạn đọc của Ngày Nay thưởng thức và hoan nghênh.

Kỳ này dịch đăng một truyện ngắn mới viết của Blaise Cendrars, một văn sĩ Pháp có tiếng. Câu chuyện rất cảm động và thương tâm, tuy giản dị và tầm thường, viết bằng một lối văn thanh lệ, vừa mạnh mẽ lại vừa sắc sảo.

O' Châlons-sur-Marne, ban đêm chúng tôi được các bà phước trông nom, song ban ngày thì lại là những nữ khán hộ thực thụ của hội Phụ-nữ Pháp săn sóc.

Từng trên cùng của giám-mục-đường dọn thành bệnh viện cấp cứu để dung nạp từ trăm rưỡi tới hai trăm người bị trọng thương, nhưng sau cái ngày thảm hại có trận công kích Champagne, bọn bị thương chúng tôi lên tới số năm trăm.

Bà Adrienne, chánh nữ khán hộ, người có trách nhiệm giữ gìn những nạn-nhân thiếu não này, những nạn nhân từng loạt gây nên bởi những súng ống và phép giải phẫu bằng máy móc trong hồi chiến tranh — là một người đàn bà có tấm lòng rất nhân hậu.

Như một người biển lận giữ cửa, bà Adrienne khư khư giữ lấy một số người bị thương mà bà không cho ai được đến gần và có khi bà tranh dành cả với sự coi sóc quá ư nhất luật hoặc quá ư chăm chú của những y sĩ và những thầy giải phẫu nhà binh.

Số người bị thương được bà chọn riêng này người ta đưa vào ở một dãy phòng nhỏ như buồng của con ếch, những phòng hẹp như những buồng nhốt tội phạm, và chỉ còn thiếu một nước bà Adrienne đem khóa buồng lại để giam những người được bà chăm nom...

Tôi không phải trong số những người ấy, tuy rằng bà Adrienne chiều chuộng tôi một cách đặc biệt, buổi sáng bà mang đến cho tôi thuốc lá thương hạng, (hiệu Muratti Lauriston, đầu có giấy vàng), buổi trưa, một vài bông hoa (mà chắc

bà phải gửi mua từ Paris về), và suốt ngày, các sách vở (tác phẩm của Gringoire, Saint Amant, Scarron), lúc nào rồi lại đến thăm tôi, nói chuyện phim, chủ chữ ở lại, thích bắt tôi kể lại quãng đời phiêu lưu của tôi ở bên Tàu, bên Mỹ, quên cả nhọc mệt, nhưng không cho phép ai ngoài bà được băng bó và thay băng cho tôi, — nhưng cái vết cưa tâm thương, lành lặn của tôi có thấm gì đối với những vết thương chi chít, những cái bặt xương đầu ọ ọ, những bệnh nguy hiểm của buồng phổi, của mắt, những bệnh loạn óc của các người bị hơi độc, bị vỡ mắt, bị tê liệt, lo sợ, những người mù mà hết cách trông nom, hết cách kiên gan, hèn chí, táo bạo, hết sức sáng kiến và thấu đoán trong những lúc săn sóc luôn luôn, nhưng cũng hết sức từ tâm, cầu khẩn, kêu gọi, nhẫn nại, yêu mến, và trông nom như mẹ con, người đàn bà ấy đã lôi kéo dần dần ra khỏi cái chết hay cái chán nản.

... Một hôm, bà đến bảo tôi :

— Nay Cendrars ạ, tôi đến tìm ông về việc này chắc là phải đấy nhỉ? Hiện tôi có một tên chẵn chiến đáng thương ở miền Landes, đang chịu đau đớn khổ sở quá đời. Tôi cho người đem ông đến buồng của hắn. Ông vẫn có các sách đọc và vẫn được tùy thích giữ tinh quen, nhưng tôi xin cậy ở ông để làm cho đứa bé khuấy khỏa. Tôi biết rằng việc ấy không vui thú cho ông thực, nhưng hắn là một đứa bỏ cõi, hắn không hay nói và mỗi ngày ít ra một lần ông phải chứng kiến lúc buộc thuốc cho hắn là lúc ghê gớm nhất. Song ngoài ông ra tôi không

thấy có ai là yên ủi được hắn. Ông dỗ bảo hắn, kể chuyện cho hắn nghe, như thế hắn sẽ được vui lòng : Ông nhận lời tôi nhé và đừng giận tôi nhé?

Đứa bé chẵn chiến ở miền Landes đó là một tên tiêu tốt tâm thường, một hạng lính ở lớp thứ 15, bị những mảnh đạn trái phá bắn khắp người, bị ngay từ lúc người ta chưa bảo cho hắn biết chỗ ăn ngủ của hắn trong trại từ trước khi kịp đặt đồ lễ xuống đất và kịp ngánh lại để xem những bầm hổ cừ khôi mà người miền ấy người ta thường nói đến hoài.

Màu tóc và lông mày rất đậm, trán hẹp, mắt tối, nước da mịn, hắn ta trông mặt hốc hác và hai má lõm sâu. Hắn nằm đầu thấp xuống, nên khuôn mặt gần khuất hẳn trong những nệm gối. Nét mặt sát lại vì đau đớn và khi cơn đau làm hắn bật lên tiếng kêu gào thì tôi thấy hai môi hắn căng ra, hai hàm răng soi con nhe ra, một đường gân xanh cương lên ở đầu sống mũi chạy vạt lên giữa trán, hai cánh mũi beo tộp vào. Lúc ấy hắn nhắm mắt lại và một thứ mờ mờ bàng hoàng lo sợ sấm sập ở cổ và ở hai bên thái dương.

Hắn quả là một anh con trai lạng lẽ kín đáo. Trong cái phòng nhỏ chật hẹp ấy, giường của tôi nằm kề gần sát « giường » của hắn — kê sát cái thứ bực công kênh trong đó anh chàng khổ sở ấy không nằm nghỉ nhưng bị treo lên bởi những giây da, những vòng nhỏ, những đoạn đai và cả một bộ máy móc mông đít lơ lửng trên không ; và cứ như thế đã bốn mươi mốt ngày rồi !

Hắn thu lượm được bảy mươi nhăm thương tích len lách rất sâu đủ mọi hạng nhỏ to và trong số đó có một cái lỗ tròn lớn ăn thủng từ bên này sang bên kia mình và bị phân uế trong người nhiễm thành ung độc.

Người ta gặp ở móng ra không biết mấy ki-ô những sắt vụn, những mảnh kim loại, những mảnh đạn giống như những bọc kim nhỏ và thực là kỳ dị, cả một đồng tiền đây (chính đồng tiền ấy làm thành cái lỗ tròn to ung thối) ; hắn khai rằng khi bị thương hắn không có thứ tiền này trong người, vì hắn mồ côi, không thân thích một ai, không cả một người nghĩa mẫu trong lúc chiến tranh, (1) và cũng không bao giờ mơ tưởng được một món tiền to như thế.

Đã bị trích mổ có đến mười hai lần rồi, và còn phải đề cho người chữa chạy theo lối này nhiều lần nữa (vì cái vết ở vết thương to cứ chực lây lẩn ra các chỗ khác và những mảnh đạn lưu hành trong lớp thịt đục nát cứ phải gắp lấy ra hoài) những khổ hình mà hắn cứ hai mươi bốn giờ lại phải chịu thực là cái khổ thái thậm đilen cường ! mặc dầu hắn đã được người ta cho nhiều thuốc mê ; vì rằng tối nào cơn sốt cũng nổi lên khiến giấc ngủ của hắn ban đêm bao giờ cũng hốt noảng sáng sớm. Nhưng lúc kinh khủng nhất của hắn trong một ngày là cái giờ phải buộc thuốc, cái giờ đề nặng lên tâm trí hắn và luôn luôn ám ảnh hắn — và khi giờ ấy gần đến, khi nghe thấy thầy thuốc và khan hộ ở ngoài hiên đang bước lại, thì hắn liền gào tướng lên, khiếp sợ ngay từ trước những điều hạo sẽ phải trải qua.

Tôi xin chịu, không nở tả cái buổi mà tôi hằng ngày phải chứng kiến, từ khi bà Adrienne đề tôi chung một « phòng hành hạ » với cái anh chàng tội nhân oan ức kia ; tôi cứ tưởng lại cái buổi đó cũng còn thấy rùng mình.

Đây tôi chỉ cần nói rằng họ phải rút bầy mười nhăm mồi bắc hút ở bảy mươi nhăm vết thương sâu, lần lượt nạo hết vết thương nọ đến vết thương kia, rửa tất cả bằng nước sát trùng, lau chùi, moi ngoáy tận kỹ cùng, dẫn thuốc sinh huyết, đặt những mồi bắc mới vào, rồi bắt tay xử đến cái lỗ xuyên thông bởi đồng tiền, rút cái ống thoát mủ ở đó ra, dò, thăm, cạy, sắn, cắt, chọc, rút, banh vành, dội thuốc chấy vào trong lỗ, lại đặt ống thoát mủ như trước, rồi băng bó cái thân hình thiếu não và rên la ấy lại, lay nó, lật nó, lắc nó, xé xích nó, xoay chiều nó, buộc nó lại lần nữa, lau rửa cho nó, dọn lại đường của nó — tất cả bằng ấy việc làm vừa mất ba giờ đồng hồ mỗi buổi chiều, vì thực là công việc phiến phức.

Làm xong cái công việc với những móc, nạo, kim cạy ấy, viên thầy thuốc mổ sẽ liền đi ngay ; viên y-sĩ cũng vội vàng ra khỏi phòng ngay sau khi đã tiêm, đã trích, đã kê đơn, đã dặn dò. Anh chàng chẵn chiến được bỏ buộc sạch sẽ gọn

(Xem tiếp trang 19)

1) Bên Pháp, trong thời chiến tranh, binh lính ở ngoài trận thường có những người đàn bà nhận làm mẹ đỡ đầu săn sóc họ và thư từ với họ như người thân tình.



B A O

Nhà văn với tiền tài

UA rồi, như chúng ta biết, đã xảy ra vụ một số các nhà văn của mấy tờ báo do một ông chủ nhà in xuất bản, bảo nhau đình công: mục đích để đòi tăng tiền lương. Các nhà văn đó có tới các báo và đánh điện tin cho hội báo giới trong Nam nhờ ủng hộ sự tranh dành quyền lợi ấy. Cuộc đình công của họ đã có kết quả, và ông chủ nhà xuất bản kia đã phải nhượng bộ. Thật là một tin đáng mừng cho các người cầm bút.

Có lẽ người vẫn tưởng rằng một nhà văn hàn đến chuyên tiền công là ha mình xuống những bực thấp hèn; rằng nhà văn phải không nên bận tâm đến những vấn đề tiền tài, văn văn. Đó là một sự tưởng lầm rất có hại. Không, các nhà văn cũng cần sống như mọi người, họ cũng cần phải giữ quyền lợi để khỏi cho người khác bóc lột. Những điều yêu cầu của họ trên kia rất là chánh đáng.

Ở nước ta, cách sinh hoạt của nhà văn đã rất là bấp bênh và eo hẹp. Họ lại còn bị các ông chủ nhà in hay nhà xuất bản tìm hết cách để lường gạt và bắt chẹt nữa. Trong sự tranh dành này, nhà văn thường bao giờ cũng thua: họ ngày thơ, hoặc liêu liếm những lúc cần tiền. Mà ông chủ khôn ngoan thì lại có những mưu mẹo rất tài tình. Thành thử có rất nhiều nhà văn đã cầm bút trong những trường hợp rất khổ khổ, viết để nuôi vợ con, để mua thuốc cho cái thân ốm yếu, để trả nợ dấy cho ông chủ, rồi để được ông này trả cho một số tiền chỉ đáng một phần mười cái công việc đã làm. Chúng ta phải mong mỗi một ngày kia, tất cả các nhà văn sẽ không bị bóc lột nữa, các nhà văn sẽ được viết trong tự do, không có gì bó buộc và kiềm chế tài năng: ngày ấy văn chương của ta sẽ tiến bộ rất nhanh chóng.

Một sự cải cách rất lạ.

Trong báo *Nước Nam*, ông Thượng Đạt vừa mới xướng lên một sự cải cách rất mới trong lối xưng hô thường của các cặp vợ chồng. Ông bảo những vợ chồng bây giờ gọi nhau không được thân mật. Trước hết ông « vút » hai tiếng « nhà tôi » đi, vì ông cho gọi thế rất hủ; ông lại vút tiếng « cậu vợ » bởi vì « hững hờ, nhạt nhẽo, và khách sáo » lắm; đến tiếng « anh, em » ông lại không cho dùng nốt. Thế thì ta dùng tiếng gì?

Theo ý kiến ông Thượng Đạt, hai vợ chồng đã đứng tuổi nên gọi nhau là « người yêu của tôi » người quý của tôi. » Còn vợ chồng

trẻ? Ông Thượng Đạt bảo rằng cứ dịch những tên « em dịu, mặt mà, tình tứ » mà người Pháp, vẫn gọi nhau là đủ.

Thành thử chúng ta sẽ được nghe các cặp vợ chồng trẻ gọi nhau đại khái thế này:

— Nửa mình đất đỏ của tôi ơi!
Con mèo của tôi, con chuột của tôi!
Hay là: cái bắp cải của tôi!
Thật là tình tứ biết mấy!

Còn các cặp vợ chồng già thì gọi nhau cách thế này, những lúc giận nhau chẳng hạn (vợ chồng già hay lắm mề đay):

— Người yêu của tôi ngu lắm!
— Người quý của tôi ơi, làm cầm lắm!

Kề cửa làm cầm thật! Nhưng người làm cầm nhất là ông Thượng Đạt.

Văn chương ôn ên

Cái báo « tài hoa » *Tiểu thuyết Thứ Năm* thật có rất nhiều lỗi văn lạ. Lỗi văn dùng nhiều nhất ta gọi là lỗi văn « ôn ên »: ôn ên như một cô bé xấu mà lại muốn làm đàng, muốn tỏ vẻ ngây thơ. « Người ta chả chơi cơ! », « Người ta chả nói nữa cơ! », « Nói đùa đấy chứ! », hay: « Cái con khi này! » và « em thẹn thẹn là! », « Em nói chuyện nhạt nhạt là! » v. v.

Mà cô em cũng vô duyên và rơm rơm là là!

Và đây một lỗi nữa:

« Kề ra cái tài « cấp » mới của dân Hanoi cũng đã thành ». Hề màn ảnh « tôi » ra một một nào là y như các « tướng đầu sừng » đánh cấp ngay mới ấy... Thấy Bob mặc combinaison hay hay thì là các tướng cũng thì nhau may « combinaison ». Thấy Franchot Tone trưng « tóc bờ liếm » ấy thế là các ông trẻ cũng hùa nhau chải tóc kiểu « bờ liếm ». Thấy Fred hay trò « yêng hùng », các tướng cũng đi thì vàng, lấy dáng yêng hùng, đi thì lững khà lững khững, đầu gật gà gật gà lúc nào cũng như là sắp sửa soi ai ấy... v. v.

Các ngài còn đương nghĩ xem hạng người nào hay nói như thế ư? Tôi cũng đương nghĩ như vậy. Hừ, những câu này ta nghe quen quen lắm, hình như ta đã được nghe ở đâu...

Thôi, phải rồi! Các bạn có thấy một tụi năm ba anh trai trẻ, tóc rậm đỏ, mặc sơ mi đen, ca vát mào, vẫn nghênh ngang đi ngoài đường phố, mắt nhia ngang nhìn ngựa, miệng huýt sáo bài tây, nhô nhàng và vô lễ, đấy không? Có phải là những các cậu học sinh sắc lặc, bị đuổi ở các trường tư, và đã làm phiền lòng cha mẹ đấy không?

Thiện-Si



THẦY — Bà, anh viết trót những 13, 14 chữ mà sao vừa rồi tôi bảo ai trót 10 chữ giờ tay lên, anh lại không giờ?
BÀ — Thưa thầy, thầy bảo trót 10 chữ mà con trót 14 chữ ạ!

TIN VĂN..VĂN của LÊTA

V IẾT văn Annam, dùng tiếng tây « giả cây », người ta cũng chưa vừa lòng.

Nhiều người lại ký tên bằng tiếng tây giả cây nữa.

Người nhà thường gọi ông ấy là ông Ich, ông Viên, ông Nhâm, ông Tin.

Trong thế cần cù, trên phong bì thư hoặc trên báo khi người ta có dịp nói đến, thì tên ông ấy là: Đồ-văn-Ich, Lê-Viên, Lê-đình-Nhâm, Mỗ-văn-Tin.

Ông ấy không muốn thế.

Ông ấy ngại mũi di đê đọc:

— Do van Ich, Leven, Ledinham!
Và muốn cho người khác cũng ngại mũi đọc theo.

Cho nó có vẻ tây.
Và đề cho ông có thể khinh được người bản xứ.

Cái thứ rơm ấy đã hơi cũ.
Bây giờ người ta tìm được một cách rơm khác, mới hơn.

Người ta không lấy giọng tây để đọc tên Annam cho có vẻ tây. Người ta ký tên tây hẳn.

Dưới những hàng chữ quốc ngữ trong mấy tờ báo, ta thường thấy ký: Pucho, John, Joan, hoặc Puck, Dox, Kypa, Kratta..

Ngại mũi rồi người ta cũng chưa vừa lòng.

Người ta còn muốn có cái mũi vừa ngại vừa lỗ nữa!

Đó cũng là những sở thích vô tội.

Có lẽ lại hữu ích nữa. Vì những cái mũi lỗ giả vợ ấy làm cho ta mất sự âu sầu. Ta bỗng nhiên thành vui tinh khi thấy họ đi qua, ngông ngông, nghênh nghênh, mang trong óc một mâu tư tưởng tí hon và trên mặt một vẻ kiêu căng vĩ đại.

Cái rất nhỏ đi cạnh cái rất lớn. Đó là cái khiếu hí hước của những tri khôn ngộ nghĩnh này.

« Tri khôn ngộ nghĩnh » là cách nói cho tiện vì thực ra họ còn xa mới đến bực ngộ nghĩnh. Và còn xa xa nữa mới có tri khôn.

Các ông Kypa, Kratta, Y-Thal, và cả cái công ty tài hoa và sắp sửa lỗ mũi kia vô duyên một cách cương quyết.

Họ thì nhau pha đậm khí vào câu họ nói. Họ khiến ta phải kinh phục cho cái nhạt vô cùng tận của họ. (Họ không để cho ai có cách nhạt nhẽo hơn họ được).

Cũng là một cái vinh hạnh. (— chứ không ư?)

Lời ý vị là bông hoa thơm. Hoa ấy chỉ nảy lên ở những tâm trí đậm đà và sâu sắc.

Ở các ông Kypa, Kratta, Y-Thal v. v, chẳng nảy lên cái chi hết.

Các ông ấy trang điểm tâm trí bằng những hoa giấy. Hoặc bằng những cánh hoa rơi của người khác các ông ấy lược được, và tin một cách thành thực là của nhà.

LÊTA

(Xem tiếp trang 18)

ĐI NGHỈ MÁT

CHỒNG — Năm nay vợ định đi nghỉ mát Chapa, Tam-Đảo hay Đồ-sơn?

VỢ — Năm nay em chả định đi đâu cả, ở nhà chỉ mua hộp PHẤN THUỐC SOA RÒM « CON GÀ » 0p.10 để chiều chiều khi tắm xong, ta soa cho ta, cho con ta, xem có trắng, có mát, có thơm, có thích hơn đi không!!

CHỒNG — Phấn ấy mua ở đâu?

VỢ — Ở các nhà đại-lý Rượu Chối Hoa-kỳ và Phòng-Tịch Con Chim.

CHỒNG — Thế mua vài hộp đem đi thì vợ đi chứ?

VỢ — Còn nói gì nữa!!

Tại sao uống thuốc
hoài mà không khỏi?



Uống thuốc hoài mà không khỏi là bởi quý ngài không chọn thuốc. Mỗi khi rúi có bệnh, hãy lựa cho được thuốc chuyên môn mà dùng.

Trong Nam, thuốc ho, điều kich của hiệu PHỤC-HUNG Y - QUÁN Cholôn bào chế được tin dụng nhiều là nhờ cái đặc biệt thuốc chuyên môn, trị mau lẹ, dứt tuyệt và dễ uống. Chúng tôi xin giới thiệu với đồng bào ở Bắc, hãy dùng thử mới biết cái tài trị bệnh của thuốc PHỤC HUNG.

Bảo-phê linh-dược

Trị các bệnh ho mới phát, ho khản, có đàm, tắc tiếng. Ho gà, có thai ho, để rồi ho sần sần. Ho lâu năm, đờm lợn cợn xanh, đen, có huyết. Ho lao. Hai bả vai đau, đầu xây xẩm, mắt ngủ, ớn lạnh, xót xa trong phổi. Hiệu nghiệm trong 24 giờ. Giá mỗi hộp 1,00.

Phụ nữ bạch-yên

Trị kinh nguyệt không đều, hay trễ đi sứt. Huyết kinh bầm dợt, huyết kich khi nhiều, khi ít. Tử cung sưng, có mũ, đau trắng da dưới, huyết trắng ra nhiều. Người mất máu, mắt xanh, đau thất lưng. Uống trong 1 hộp Bạch-yên-hoàn thì kinh sẽ có lại đúng ngày, hết Bạch Đái. Mau có thai.

Giá mỗi hộp 1p00

Cổ-tinh-ích-tho

Chuyên trị bệnh Di tinh, Mộng tinh, Huyết tinh. Các chứng búi hộp, chói sáng, đầu xây xẩm, hết liền trong ngày đầu. Uống trong một hộp thì hết đau mỗi các khớp xương, không còn đau lưng, lòng thấy hàng hái, làm việc phấn chấn hơn lên, không biết mệt, hết mơ mộng.

Bệnh nhẹ trong 1, 2 năm dùng 2 hộp là dứt tuyệt. Bệnh nặng hơn 5, 7 năm, uống nhiều lắm 5 hộp là không còn tái trở lại nữa. Cái đặc biệt của thuốc Cổ-tinh-ích-tho là ở chỗ bệnh không trở lại.

Giá mỗi hộp 1p00

(Gửi Contre Remboursement)

Tổng phát hành phía Bắc:

VAN HÓA

8, Rue des Cantonnais - Hanoi

Tổng phát hành phía Nam:

VÔ - ĐÌNH - DÂN

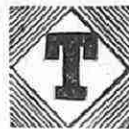
323, Rue des Marins - Cholôn

CON ĐƯỜNG SÁNG

TRUYỆN DÀI của HOÀNG ĐẠO

(Tiếp theo và hết)

IX



HƠ' đặt rõ khâu bên cạnh giàn đậu, rồi lơ đãng nhìn cảnh vườn quen. Trong ánh sáng mát của buổi sớm, những bông hoa vạn thọ thắm sắc lại như đúc bằng vàng diệp, và những lá cau non uốn cong mình xanh rờn trên thân cây trắng. Ở bụi trúc đào lá sắc, một con chim chích chòe cất tiếng hót, nghe trong và vui như đón mừng một ngày tươi đẹp.

Nhưng Thơ không nghe thấy tiếng chim, chốc chốc lại thở giải tròng ra ngoài cổng. Đã hai hôm rồi, Duy đi chưa thấy về. Thơ bùi ngùi nhớ lại. Đã gần một tháng, nàng thấy Duy hơi đổi khác, không tươi vui như trước. Sau những buổi đi thăm tá điền, Duy lộ vẻ băn khoăn lo nghĩ, và một đôi khi Thơ hỏi căn nguyên, Duy lại tươi cười trả lời bằng những câu âu yếm. Rồi đến hai hôm trước đây, nàng qua thăm nhà; lúc trở về thấy người nhà đưa bức thư của Duy, nàng lấy làm lạ rằng Duy đi Hà-nội một cách đột nhiên quá, không hỏi qua nàng một câu.

Thơ lắng tai nghe. Có tiếng còi ô tô ở xa vắng lại khiến nàng nghĩ đến Duy. Nàng nói sẽ một mình:

— Có lẽ anh ấy. Trong thư nói độ một hai hôm, mà hôm nay là ngày thứ ba rồi.

Thơ cảm thấy trong lòng bồn chồn, mong mỏi. Không lúc nào nàng lơ trôi như trong hai hôm vừa qua; ban ngày, nàng cố làm việc cho quên, nhưng đêm đến, nàng trần trọc một mình, kêu to ngọn đèn đọc đi đọc lại bức thư Duy để lại. Nhìn những nét chữ nguệch ngoạc, vội vàng, Thơ như trông thấy rõ vẻ bối rối của Duy.

Và nàng nghĩ vợ vắn, cố hiểu tại sao Duy xuôi Hà-nội một cách hấp tấp như đi trốn. Thơ không nghĩ ngờ gì chồng; ngay từ buổi gặp

luôn luôn tự nhắc rằng lúc Duy trở về nàng sẽ tỏ ra vẻ thờ ơ ghẻ lạnh.

Bỗng có tiếng còi ô-tô ở ngoài cổng. Thơ nhồm dậy, lại ngồi xuống, nói một mình:

— Không phải còi ô-tô nhà.

Nhưng nàng ngạc nhiên khi nghe Duy lên tiếng.

Thơ ngàng đầu lên nhìn và bao nhiêu nỗi giận tủi tự nhiên tiêu tán đi. Thơ định căn môi để tỏ vẻ hờn dỗi, nhưng bóng Duy



nhau, nàng đã thấy tin ở tình yêu của Duy như ở một sự bất di dịch. Thơ chỉ buồn rầu nghĩ rằng đã yêu nhau, Duy còn giấu nàng những uẩn khúc trong tâm hồn. Nàng thấy ngờ cho người yêu hết cả tư tưởng, tinh tình của mình là một việc dễ dãi, và Duy có thể nhìn vào tâm hồn của nàng như đọc một trang sách đương mở rộng. Thơ tin rằng Duy cũng như nàng, và lần này, nàng thấy Duy tự lự một mình, rồi đột ngột ra đi, trong lòng không khỏi lo ngại và sợ sệt. Lần này là lần đầu, Thơ thấy giận Duy, và

thoảng hiện sau lá cây đã đột nhiên đem lại trong lòng nàng sự vui mừng thiếu thốn mấy ngày hôm nay. Nàng cảm thấy mình thẹn với mình khi nàng đứng lên tươi cười kêu:

— Anh!

Thơ toan bước xuống thêm, thì Duy đã nhanh nhẹn chạy đến bên. Thơ bỗng nhiên thấy cảnh vật chung quanh tươi sáng lạ thường, như cùng với nàng hơn hờ đứng đây đón mừng Duy về.

— Anh giữa mặt, uống nước nhé.

Thơ vừa nói vừa hỏi người nhà, trong khi Duy đứng yên ngắm vợ uyển chuyển, dịp dàng trong bộ áo màu hoa soan, mỉm cười sung sướng.

Bỗng Thơ dăm dăm nhìn về phía cổng:

— Anh đi xe của ai về mà trông tả thế kia?

Duy cười:

— Xe mới của chúng mình đây.

Thơ ngạc nhiên:

— Xe mới? Xe thế kia mà anh gọi là mới!

— Anh bán xe cũ, mua chiếc xe này thì hẳn đổi với chúng mình, nó là xe mới.

Thơ cười ròn rã. Bỗng nàng ngừng bật; nàng lo lắng không hiểu vì lẽ gì Duy lại đổi xe. Duy chợt hiểu

MUỐN ĐƯỢC

Răng trắng, lợi đỏ, miệng cười tươi
nên dùng thuốc đánh răng

Eclat d'argent

Có bán khắp mọi nơi và ở

Pharmacie du BON SECOURS

52, phố Đồng Khánh, Hanoi - Tél. 454

ECLAT D'ARGENT NICOTA

chế riêng cho người hút thuốc lá dùng.

Chỉ từ quảng cáo này đem đến các nhà đại-ly lấy một ống thuốc Schantillon

giảng: — Chúng mình ở đây thì cần gì xe đẹp. Để tiền làm việc khác, còn ngồi cái xe khổ này, anh cũng thấy ngượng về sự xa xỉ của mình rồi. Và chúng cất tiếng cười, như để che sự cảm động.

Thơ cúi xuống cảm ẩm nước pha chè. Duy nhìn nàng, trong lòng man mác một nỗi vui nhẹ nhàng êm ái; sau những buổi bán khoán, Duy cảm thấy chàng nhìn Thơ như một người vừa thoát khỏi ngục tối nhìn ánh sáng mặt trời. Duy không hiểu tại sao chàng đã có thể bỏ Thơ mà đi đến những nơi chỉ gọi trong trí chàng những hình ảnh xấu xa ghê tởm. Bây giờ trông thấy Thơ, chàng mới cảm thấy một cách sâu xa rằng đời chàng phải ở cạnh Thơ, ở cạnh cô cây, không sao khác được. Vui vẻ, Duy ngồi xuống, nhìn

không còn đủ sức cảm dỗ chàng nữa.

Duy cảm thấy mình như người vừa khỏi hẳn một bệnh cố truyền. Lúc ở thư viện ra, chàng đã là một người khác, không còn do dự như trước, có đủ can đảm theo đuổi những công việc định làm cho đến cùng. Duy nghĩ đến đàn què, và vui sướng khi thấy trong lòng không còn chút ý tưởng khinh rẻ nữa, chàng nhớ lại gian phòng sách và chột hiều nguyên nhân gián đoạn của sự ngu muội của những người nghèo khổ: chàng sẽ cũng như họ, nếu chàng không được học, học suy nghĩ. Chàng và đàn què, khác nhau không phải vì bản tính, mà chỉ vì học vấn; mình đã biết, điều cốt yếu là làm cho người khác cũng biết như mình, không bao giờ nản.

Ấu hiện ra, đầy ý tưởng trong sạch và ý muốn làm việc thiện.

Một vài con bướm lượn trong ánh nắng, chốc chốc bay sát lại gần giàn đậu; có con nhẹ nhẹ đặt mình lên một bông hoa, Duy trông như một bông hoa thứ hai, linh động, sẽ rung cánh rồi rời cành nhẹ bay lên không. Duy có cái cảm tưởng rằng con bướm đã bay từ hồi chàng còn nhỏ, ra vườn hái hoa đậu bên cạnh Thơ, và cả giàn đậu như cũng sống từ thửa ấy; còn chàng, chàng vẫn là người học trò nhỏ, tâm hồn đầy hoa và mộng. Là vì cũng như hồi nhỏ, chàng thấy sống ở đời là vui và mong mỗi một tương lai hợp với lý tưởng. Duy thấy trong lòng vui sướng như trẻ hẳn lại, bao nhiêu những vắn đục đến gần sạch, chỉ còn cái bản tính tốt của tuổi thơ. Lòng nhiệt thành vì tha của chàng hồi còn đi học bỗng đứng sững lại mạnh mẽ; và ý muốn thay đổi xã hội của tuổi thơ, Duy cảm thấy tha thiết như lời khuyên nhủ của thâm tâm.

Duy ngắm kỹ giàn đậu: thân cây mạnh mẽ cứng cáp, cành uốn theo cột vọt lên, chia nhánh, đâm chồi; chàng thấy trong đó một sức mạnh vô cùng, từ tốn và kiên nhẫn đi đến mục đích: đâm hoa, ra quả, sống. Duy vui vẻ nhận lấy bài học của cây, sau khi đã nhận được bài học của sách; chàng sẽ kiên gan theo đuổi công việc đã định cho đến lúc thành công. Ở trong vòng tài trí của mình, chàng thấy cần phải làm hết sức để cải cách cuộc đời bên ngoài. Cùng với giàn đậu kia, còn biết bao nhiêu là giàn đậu khác, đương mạnh mẽ đâm hoa, ra quả; cùng với chàng, biết bao nhiêu người đương bán khoán lo tính để đem đến cho người khác một đời êm đẹp hơn, hơn mãi, không bao giờ thôi. Duy muốn dơ tay lên, như để chào những người ấy mà chàng chưa hề quen biết; nhưng chàng thấy bộ găng gùi chàng hơn là những bạn thân.

Bên kia bàn, Thơ ngồi lặng yên nhìn Duy, vẻ mặt êm ái như mặt hồ khi lắng sóng. Nàng mơ màng nghĩ đến tương lai, tươi sáng như buổi sớm mát, trong tiếng chim.

HẾT

Hoàng-Đạo

Ngài nên dùng thuốc Vạn Bảo thay cho thuốc bổ thận cựu truyền



Đời mới, sinh hoạt mới, quý ngài hãy dùng thuốc mới. Thuốc bổ hạch VẠN-BẢO là thuốc mới do giáo sư TRẦN PHÚC SINH trường Y-học Nam-kinh chế ra. Dùng thay cho thuốc Bổ-thận cựu truyền, hiệu nghiệm gấp 10 lần.

Thuốc VẠN-BẢO trị các chứng đau mỗi xác thịt, đau lưng, ù tai, bả oải gân cốt vì phòng sự vô chừng, hoặc vì thuốc nhỏ chơi bời vô độ.

Thuốc VẠN BẢO là sự tổng hợp các tinh chất quý của động vật, đem bồi bổ những nội hạch cho nhân loại. Tàng chất «Đưỡng huyết Tinh» cho óc, cho thận, tráng dái của đàn ông và buồng trứng của đàn bà.

Thuốc VẠN BẢO làm cho đàn ông lớn tuổi lấy lại cái sức mạnh như hồi còn niên thiếu, làm cho đàn bà lớn tuổi có lại cái sắc đẹp da hết nhăn, thịt sần, vú nở v. v.

Thanh niên nam nữ uống thuốc VẠN BẢO sẽ cầm giữ tâm xuân tình như hồi tuổi trăng mật. Mà người lại lâu già, lìn nơi hạnh phúc.

Thuốc VẠN BẢO có đủ tinh chất khiêu động, làm sống dậy những tế bào đã ứ rù khô héo của người già hấp rồi làm tươi trẻ lên. Nhân đó con người đang phiền muộn, chán ngán, cảm thấy sống lại cảnh đời vui vẻ, an ái mãn nông, siêng làm việc, thích phấn đấu.

Thuốc VẠN BẢO có thư cho đàn ông, có thư cho đàn bà. Khi mua nên nói rõ

1 hộp dùng 10 ngày 4p00
1 hiệp là 4 hộp 15p00
(Gửi lãnh hóa giao ngân)

Tổng phát hành phía Bắc
VẠN HÓA
6, Rue des Cantonnois — Hanoi

Tổng phát hành phía Nam
VÔ ĐÌNH DẦN
323, Rue des Marins — Cholon



chàng quanh. Qua mấy hôm rợn rợn, chàng thấy sự tĩnh mịch của thôn quê êm ái lạ lùng. Tiếng chim đối đáp nhau, nghe như những tiếng đàn diêm sự yên lặng nhịp nhàng. Chàng khoan khoái cảm lấy chén nước nóng: hơi thơm của chè xông lên, khiến chàng nhớ lại buổi sáng đầu tiên sang thăm Thơ. Đã quá nửa năm rồi — chàng nghĩ vậy — hạnh phúc làm thời gian ngắn ngủi lại. Cô con gái thơ ngây, trong sạch, đã đưa chàng đến cuộc đời đầy hi vọng, bây giờ đương âu yếm nhìn chàng; cuộc tình duyên êm đềm, lại êm đềm chảy, như không bao giờ bị gián đoạn. Cảnh đời nào náo nhiệt mấy hôm vừa qua, Duy thấy xa xôi, lùi lại trong ký vãng mịt mù, lẫn với những hình ảnh xa của cuộc đời tụy lạc, từ nay

Duy nhìn lên. Giàn đậu vẫn in lên vòm trời lam, những chiếc lá xanh lục, những bông hoa màu tím nhạt; và bỗng nhiên, cả một thời kỳ thơ

Chemisette Lin

Bản hiệu mới chế ra chemisette lin, rất đẹp, mặc rất mát và đượm mồ hôi, thật là một thứ áo thích hợp cho các xứ nóng.

Giá bán 2p 40. Ở xa xin gửi mandat 2p 56, bản hiệu sẽ gửi đến tận nhà. Mua buôn có giá riêng.

CỰ CHUNG

100, Phố Hàng Bông, Hanoi

VĂN CHU'ÔNG

Nhân một bài phê bình của ông Vũ Ngọc Phan

ONG Vũ Ngọc Phan là một người bình dị, một nhà báo lẳng lẽ và một nhà văn có những quan niệm đơn giản về văn chương. Ông viết những bài vô tội trong một tạp chí tự nhận là trung lập giữa người Pháp và người Nam: *Pháp Việt Tạp chí*. Bài của ông cho ta thấy một tính nết ôn hậu dễ dãi và hiền lành. Ông được lòng hết cả mọi người. Ông khen ngợi những văn phẩm hay. Ông tìm được cái hay cho những tác phẩm khác. Tất cả giá trị của những ý kiến ông phát biểu đều ở sự nhã nhặn. Một sự nhã nhặn nâng lên đến bậc kiên cố, nhẫn nại, của một tâm tính ưu nhân.

Người ta ai cũng có bụng mềm ông, nhưng câu chuyện đều hòa phẳng lẳng của ông người ta thường lể phép mà nghe bằng cái tai nghễnh ngãng.

Vừa rồi, trái với thói thường, ông ngỏ một vài điều đáng chú ý. Tôi mừng lắm. Trước hết tôi thấy đó là một dấu hiệu tiến bộ, và vui lòng nói chuyện với ông.

Ông phân nân rằng ở nước ta khó lòng viết một truyện đúng sự thực mà có thể hay được. Vì nước ta thiếu những nhân vật có tâm hồn phức tạp, thiếu những tình cảnh ngoạn ngoạn, thiếu những cuộc đời nồng nàn, thâm trầm, bí ẩn; thiếu hình, thiếu sắc, thiếu cảnh vật rực rỡ và thay đổi như ở Pháp, ở Ả-rập, ở Nhật và ở Tàu.

Kể ra thì còn thiếu nhiều, và nếu phải phân nân thì cả đến tình dễ bằng lòng của ông Phan cũng sẽ còn phải than phiền nhiều hơn nữa. Nhưng cái hay của một áng văn, của một truyện ngắn hay dài, không ở đó. Người văn sĩ có một tâm lòng quý báu có thể rung động được trước bất cứ cảnh tượng và trạng huống nào. Tình tình mộc mạc của người nhà quê Anam, sự yêu đương thật thà hoặc những mong muốn, hờn giận, ghen ghét trong trái tim đơn sơ của họ; cũng như cảnh mái tranh, ruộng đất nhuộm một màu nâu chán ngán thấy ở

khắp mọi khung cảnh thôn quê; tất cả những cái tâm thường đó đều có thể là những « đầu đề » phong phú được. Nhà văn cảm động và ghi chép. Và do đó khiến cảm động được mọi người. Vì đối với nhà văn cũng như với mọi người, thiên tình sử của một chi nhà quê chẳng hạn cũng có những đoạ n tha thiết bay đậm đà như ở bất cứ nhân vật nào hay hoàn cảnh khác.

Ông Phan cũng nhận thấy thế, nhưng ông muốn khi ghi chép những tình cảnh giàu dị và thiết thực, nhà văn phải tìm thấy những nét lạ hơn và những màu tươi hơn. Ông muốn nhà văn phải có thứ mắt kính riêng để thấy tình quyến luyến, nỗi biệt ly có những giáng điệu khác thường, những cái mà trăm nghìn người khác không thấy. Ông lại muốn những tư tưởng thông thường của các nhân vật phải bớt thông thường và những cử chỉ, những lời nói văn vẻ ngộ nghĩnh của kẻ đa tình phải thanh có nghĩa lý.

Nếu nhất định muốn như thế thì ông Phan sẽ không bao giờ được hài lòng. Vì nhà văn sẽ không chiều ý ông để tìm hoa vào những cảnh bình thường hoặc tả cảnh thân tiên khi chép những cảnh ruộng đất.

Sự thực là điều quan trọng mà nhà văn phải giữ. Và cái « sự thực đúng trăm phần trăm » mà ông trách móc lại là một điều đáng quý như một sự thành công khó khăn. Nếu ông thấy trong một tác phẩm chỉ có những trang huớng mà ông thường thấy luôn ở xứ sở này, lối đó là ở những trang huớng không có gì là quái dị. Và nếu những trang huớng đó không làm ông vừa ý, lối đó có lẽ một vài phần ở sự hiểu kỳ...

Và có lẽ cũng là lối ở sự xem rộng của ông Phan. Ông đọc nhiều tác phẩm của văn hào các nước. Ông thấy những cảnh sắc lạ, nhân vật phức tạp của người, rồi khi quay lại nhìn những cảnh vật nghèo nàn ở xứ ta, ông có một ý ân hận. Ông quen nếm những vị đậm đà thơm tho khác và khi lại dùng món thanh đạm của đất nước, ông thấy nhạt miệng và lấy làm buồn.

Thế Lữ

CÔNG DÂN MÀY LỜI

YTUỞNG công dân là một ý tưởng mới. Cùng với những ý tưởng khác, có sức mạnh vô cùng, ý tưởng tự do bình đẳng, nhân đạo, công lý, ý tưởng công dân vì một tình cờ trong lịch sử đã theo chiến hạm Pháp nhập vào nước ta vào khoảng cuối thế kỷ trước. Rồi từ đây, mỗi ngày qua là những ý tưởng ấy lại thêm mạnh, thêm sâu, khiến cho ngày nay, ở trên sự đồ nát của xã hội cũ, ta thấy nhóm lên một bình minh mới, chiếu ánh sáng văn minh đến khắp mọi nơi.

Ngày xưa, các cụ ta không ai có thể tự nhận là công dân cả, các cụ chỉ là thảo dân. Dân, bồi ấy, không có quyền hành gì và cũng không bao giờ được coi như một người có đủ sức để phát triển hết tài năng của mình. Dân, bồi ấy chỉ là những kẻ vị thành niên, dù tóc có bạc răng có long cũng vậy, đặt dưới quyền cai quản của bề trên. Làm con, họ chịu mãi ở dưới quyền thúc phụ cho đến khi thúc phụ qua đời; làm dân trong một làng, họ phải chịu theo mệnh lệnh của các bố lão, các bậc đàn anh; làm dân trong một nước, họ chỉ một mực cúi đầu tuân lệnh của quan, của vua. Lúc nào họ cũng phải vâng lời một sức mạnh khác, không có quyền tự mình suy xét và phán đoán điều gì. Một chাম ngôn xưa có nói « Quan là cha mẹ dân ». Cứ lấy đây mà suy, thì dân đời xưa phải phục tùng mọi mệnh

lệnh của quan như phục tùng mệnh lệnh của cha mẹ, nghĩa là bao nhiêu quyền đều vào trong tay quan, cả cái quyền độc đoán và lạm quyền nữa. Một cái trật tự khắt khe như vậy, có lẽ làm dễ dàng cho sự thống trị của vua chúa, nhưng thật đã quên không đếm xỉa đến một điều cốt yếu giá trị của con người.

Đã đành rằng, theo nền văn hóa cũ, vua chúa không phải muốn làm gì thì làm cũng được, mà phải hành động cho ra vua chúa (quần quần, thần thần) và theo ý nguyện của dân, nhưng trong thực tế, chỉ những ông vua nào quá tệ mới mất nước, và sau những cuộc đồ máu ghê gớm. Ngoài ra, dân chúng đều phải cần rắng mà chịu đựng những sự bất công, những điều áp bức ở trên ban xuống.

Thế rồi, đột nhiên, văn hóa Thái tây, theo tiếng súng thần công, tràn đến Viễn-Đông. Và những ý tưởng mới lạ hiện ra, hủy phá dần những nền tảng kiên cố của xã hội cũ. Dân tộc Việt nam vội vàng tháo thái những nguyên tắc của văn minh tây phương để cố đuổi kịp mau trên con đường tiến bộ.

Có lẽ vì đã là người là ai cũng có cái bản năng chung để phân biệt phải trái, đẹp xấu, nên chưa bao lâu, những ý tưởng mới lạ kia đã hóa ra rất quen với chúng ta. Mặc dầu những lực lượng phản động chống chấ những sự khó khăn trên

Đã có bán

THÓAT LY

của KHÁI HƯNG

Giá 0\$55

TENACE & SANS TRACES

C'est sous cette devise que le rouge GUITARE a été lancé par les Laboratoires VALDOR. En dépit d'une concurrence acharnée, le lancement du rouge GUITARE a été un succès formidable, sans aucun précédent dans le domaine de la parfumerie et les produits de beauté. Ce succès est dû à ce que le rouge GUITARE tient réellement tout ce qu'il promet, et les femmes qui l'ont essayé l'adoptent définitivement. GUITARE sera fidèle à vos lèvres pendant une journée entière, sans nécessiter aucun raccord. GUITARE permet de manger, boire, nager, fumer, embrasser sans laisser la moindre trace et sans que la beauté des lèvres soit le moins du monde altérée. GUITARE ne maquille pas; l'utiliser, c'est acquérir la certitude d'avoir des lèvres jolies naturellement. Le rouge GUITARE existe en 16 teintes lumineuses et transparentes, dont deux créations récentes: G & H cyclamen « der-n'er cri ». En vente partout en étui luxe: 2\$50 & 1.20. Tube d'essai pour un mois: 0\$30.

Agent exclusif pour l'Indochine: COMPTOIR COMMERCIAL (Serv. V. A. 30) 59, rue du Chanvre - Hanoi

DÂN GIÁO DỤC NÓI ĐẦU

đường đi, ta nhận thấy rằng trong xã hội hủ nát này, «con người» đã bị mất đi giá trị, và «thần dân» bị mất đi học làm «công dân».

Tuy nhiên, những người hiểu biết vẫn còn là số ít. Là vì dân ta không được học. Tôi không muốn nói đến sự học ở nhà trường, mà sự học sau khi ở nhà trường ra. Một người dân Pháp, khi đã biết đọc, biết viết, có thể tự mình luyện lấy mình thành một người thông thái; còn một người Annam ở trong tình cảnh ấy, có muốn cũng không được, họ không có cách. Thế cho nên, ở thôn quê hay thành thị, còn biết bao nhiêu người vẫn u u minh minh, không biết quyền lợi, nghĩa vụ mình ở dân cả. Còn biết bao nhiêu người vẫn chưa biết quyền hạn của quan chức hạn đến đâu là hết, chưa biết lá phiếu bầu cử mình cầm trong tay có ý nghĩa gì, chưa biết tiền thuế mình nộp có ích ra làm sao!

Ấy thế mà dân là gốc của nước,

là nền tảng của sự tiến bộ. «Dân vi quý, xã tắc thứ chi, quân vi khinh» câu nói của thầy Mạnh đến nay vẫn còn đầy ý nghĩa sáng kiến của các nước dân chủ, là nêu cao cái giá trị quý báu của dân, của con người, là tìm cách tổ chức xã hội thế nào cho ai nấy đều có thể phát triển được hết những tài năng, tiềm tàng trong người.

Nhưng, muốn đạt được mục đích ấy, cần phải xong một điều kiện cốt yếu là làm thế nào cho mỗi người dân hiểu biết quyền lợi, nghĩa vụ của mình.

Nghĩa là, mỗi người dân cần phải hiểu rõ những việc có liên can đến nước nhà, hiểu rõ những chế độ hiện hành trong nước, suy nghĩ đến những nguyên tắc có thể đem lại cho họ một đời tươi sáng hơn, đến những vấn đề mà ở thời này không ai có thể để bên, vì sự giải quyết những vấn đề ấy có ảnh hưởng lớn lao đến hạnh phúc của tương lai.

Hoàng-Đạo

Tối thứ bảy 13 Mai 1939

TAI NHÀ HÁT LỚN HANOI

Những tiếng cười khinh khoái. Những tiếng ngổ nghĩnh đậm đà...

Trong một vở kịch khôi hài kiệt tác

«CÔ CON GÁI và HỮ VÀNG CHÔN»

Hí kịch 5 hồi của Mai Phương

do THẾ LỮ dàn kịch

XIN CHÚ Ý — Cô SONG KIM trong vở này sẽ sắm vai vú già và sẽ cho các bạn sành kịch thưởng thức một công trình sáng tạo rất lạ.

THẾ LỮ đóng vai chính trong nam ban.

HỌC SINH — HỌC SINH — HỌC SINH — HỌC SINH

Các bạn học sinh không đọc báo

HOC SINH

tức là các bạn không biết nghĩ đến quyền lợi của mình

Các phụ huynh không mua báo :

HOC SINH

cho con em đọc tức là các ngài không để tâm đến vấn đề nhi đồng giáo dục!

HOC SINH

là tờ tuần báo viết riêng cho các trẻ em

không giống một tờ nào hiện có ở Đông-dương

Mỗi số 20 trang — bìa in màu — nhiều tranh vẽ,

Bán 5 xu — một năm 2p50 — 6 tháng 1p30 — 3 tháng 0p70

Thư và mandat gửi về: MAILINH — HANOI

MÀI VĂN THƠ MỚI

TÌNH CỜ

Đêm trước rưng rưng mắt lệ kiêu,
Thoạt nhìn ta bỗng gặp tình yêu.
Sớm nay mắt lạnh, tình đi mất:
Cát phăng bờ khô hạ nước triều.

Những thoáng ân tình chạy thoáng qua,
Đi không biết trước, đến không ngờ.
Nhịp nhàng mắt đẹp nhìn trong mắt,
Một phút gần nhau, — hương thoảng đưa...

Một chớp mé man, hôn gặp hôn;
Lông chưa kịp hiểu, mắt trao hôn.
Không cần đo đũa, không quen biết,
Tay đã kê tay, ngực đánh đồn.

Rồi hết thân tiên, bờ ngỡ xa;
Đời thường, tẻ nhạt, lại trôi qua.
Sau giờ lặng lẽ nghe chuông một,
Lại có riêng người, lại có ta.

Như một chiêm bao rất mộng thơ,
Bằng khuâng tôi nghĩ chuyện tình cờ
Của hai thuyền lạ phiêu trên biển,
Bỗng một lần kia đổ một bờ.

XUÂN-DIỆU

CUỐN SỔ VĂN

○ DON DE HORWARTH là một nhà văn người Áo. Ông có viết nhiều tiểu thuyết rất hay mà trong đó, những nhân vật thường thường có một số mệnh lạ lùng và kỳ dị.

Trong cuốn tiểu thuyết xuất bản gần đây nhất, ông đã bắt vai chính chết một cách rất bất ngờ, bị một cái cây đổ xuống rơi vào gáy.

Sau khi Hitler chiếm nước Áo, Oden phải trốn sang Pháp cùng với một số nhà văn khác không chịu khuất phục dưới sức mạnh của nước Đức. Ông đến ở Paris, và một hôm đang đi chơi ở đường Madeleine, ông gặp trận bão: một cây to đổ xuống và đập vào gáy khiến ông chết ngay Y như cái chết của nhân vật tiểu thuyết trên kia.

Một sự giống nhau rất lạ lùng!

Hai nhà văn Pháp Jérôme và Jean Tharaud là hai anh em ruột. Hai anh em cùng cộng sự với nhau viết văn, và sự cộng tác ấy chặt chẽ đến nỗi không ai phân biệt được. Bất cứ tác phẩm nào xuất bản cũng ký tên chung cả hai người, cho đến trên danh thiếp cũng để tên cả hai. Người ta kể chuyện

rằng, khi viết một bài gì hay một tiểu thuyết nào, mỗi người viết một đoạn, có khi vài giòng, rồi người kia lại viết tiếp.

Vừa rồi, ông Jérôme Tharaud được bầu vào Hàn lâm viện (Đảng lý ra phải bầu cả hai anh em mới phải!) Nhiều người tò mò không biết rồi từ đây ông Jérôme sẽ đứng riêng một mình, để có thể đề «Hàn lâm viện Pháp» ở dưới tên hay ông vẫn giữ lối ký tên chung, và như thế, thì đề thế nào. Báo *Canard Enchaîné* (con vịt buộc) trình bày cái cách này:

Jérôme và

Jean Tharaud

50% Hàn lâm viện Pháp

Một độc giả khác bàn:

J. và J. Tharaud

(Jérôme ở Hàn lâm viện

và Jean)

Ở bên Âu, Mỹ bây giờ đang thịnh hành cái lối tiểu thuyết rất dài, hàng 4, 5 trăm trang trở lên. Một cuốn sách dày thế, nếu không phải là lối văn cốt viết cho đây — bao giờ cũng bắt buộc ta phải kính trọng công phu của tác giả. Tiểu thuyết sẽ giải bày được đầy đủ, và thường thường thuật những việc

xảy ra trong quãng hàng hai ba mươi năm, và tả một hai thế hệ của xã hội.

Cô Margaret Mitchel người Mỹ, một nữ sĩ trẻ tuổi, đã nổi tiếng ngay với cuốn tiểu thuyết đầu tiên: «Coi như gió mang đi», (*Gone with the Wind*). Sách dày 650 trang và tả một gia đình Mỹ trong hồi Nam-Bắc chiến tranh. Cuốn sách này được các độc giả Mỹ rất hoan nghênh, bán rất chạy, và có lẽ đã giữ kỷ lục sách bán chạy từ xưa đến bây giờ: đã bán 50.000 cuốn trong một tháng. 500.000 trong 3 tháng và một triệu cuốn trong 6 tháng. Mỗi cuốn giá hơn 40 quan.

Từ khi xuất bản cuốn sách đó đến giờ đã hai năm, cô Mitchel không làm được cái gì cả, vì độc giả quấy rầy quá: hàng trăm bức thư mỗi ngày, bao nhiêu người đứng chờ ở công sở xem mặt cô, và mỗi khi đi đâu, cô thường «bị» người ta hoan hô rất khó chịu. Các báo thì nhan nhản đặt những tin rất lạ về đời cô.

Không chịu được nữa, cô Margaret phải trốn về một nơi heo lánh cùng với một bà cô, để có thể làm việc. Cuốn truyện của cô người ta sắp quay thành phim ảnh.

Thiện Sĩ



TRÔNG TÌM

ĐÃ NĂM MƯƠI NĂM NAY Viện Pasteur CHÔNG VỚI CÁI CHẾT

« Anh đau đớn, thế là đủ cho tôi rồi; anh tức là người của tôi và tôi sẽ chữa cho anh đỡ đau »

Louis Pasteur

Trường Pasteur



Ở nhà máy lớn lao chống với cái chết, một bông hoa đẹp nhất trong vườn khoa học Pháp, một bằng chứng chắc chắn tốt tươi của trí sáng kiến tư trong công cuộc giúp ích xã hội, ấy là Viện Pasteur ngày nay.

Từ khi lập nên Viện Pasteur, cách đây năm mươi năm nay, hai nghìn nhà nghiên cứu đã làm việc ở trong các phòng thí nghiệm của Viện; ở đây ông Metchnikoff đã tìm ra cách làm cho những hạt máu trắng ở trong máu ta có thể luôn luôn chống lại vi trùng, ông Roux và ông Calmette đã phát minh ra thứ thuốc chủng đậu B. C. G. rất quý để chủng cho trẻ mới sinh chống lại bệnh lao. Ông Martin đã chế ra thứ thuốc huyết (sérum) để trừ bệnh yết hầu; ông Fourneau đã trị được vi trùng bệnh đau màng óc; ông Le comte du Nony đã chỉ dẫn rõ ràng cái công việc bài tiết ra ngoài da của những chất nước; ông Weinberg đã chữa khỏi bệnh sâu quảng; Ông La Cassagne và ông Piéron chuyên chú về bệnh ung thư và ông Dujardin-Beaumetz về bệnh dịch tả, còn ông Ramon đã tìm ra cách làm nhẹ chất độc của vi trùng tiết ra rồi dùng tiêm vào người ta để



— Mãn hạn tù xin lại ngay nhà ông để cảm ơn.
— Nhớ lại ban ngày nhé!

giữ cho ta khỏi mắc phải bệnh yết hầu, bệnh dật gân, v.v.

Đó là một sự thành công rực rỡ hơn hết của Viện Pasteur, mà hôm 15 Mars đã được kỷ niệm rất long trọng trước mặt tổng thống nước Pháp.

Một chuyện nhỏ

Một bữa kia, bà Boucicaut, người sáng lập ra nhà hàng tạp hóa Bon Marché, đương ngồi khâu ở phòng khách thì dấy tờ vào thưa với bà rằng có một người tên là Pasteur muốn hỏi bà có chút việc. Bà bảo dấy tờ:

— ... Tôi không biết ông Pasteur nào cả... Có phải ông Pasteur chữa bệnh chó dại không?

Đây tờ ra hỏi lại rồi vào thưa với bà: « Hình như phải ông ấy. » Bà cho mời vào.

Chủ và khách đều có vẻ lúng túng vì câu chuyện khí khó nói. Chính phủ không có tiền để lập một Viện; người ta đã có mở một cuộc quốc quyền và có lẽ bà Boucicaut sẽ anận quyền một món để gom với hàng nghìn món quyền nhỏ khác... Bà ký một ngàn phiếu cho ông Pasteur; ông nhận phiếu nhưng không đọc, chào rồi đi ra... và nửa phút sau ông lộn lại, cảm động đến chảy nước mắt và áp ứng:

— Thưa... bà...

Ngân phiếu dễ như thế này: Trả một triệu quan cho ông Pasteur.

Bệnh chó dại bị trừ.

Đối với dân chúng, ông Pasteur là người trừ bệnh chó dại, một bệnh điên mà người mắc phải biết mình sẽ chết một cách đau đớn, không có cách gì chữa khỏi. Người ta thuật chuyện có một bác thợ rèn lực lưỡng khỏe mạnh bị một con chó dại cắn phải, từ già vợ con xông tự trời mình vào một cái đe lớn rồi chết như một con vật mắc vào cạm.

Ông Pasteur, vốn là một nhà hóa học, đã nghiên cứu các thứ men chỉ vì cái tính tò mò về khoa học; dần dà ông tìm ra rằng bệnh truyền nhiễm và men đều do những sinh

trùng rất nhỏ gây nên: những vi trùng. Vi trùng ấy, có thứ giống như rong bèo, có thứ là những con vật thực sự, lớn không quá vài phần nghìn một ly. Nó tiết ra những chất độc giết hại người hay làm người ta ốm yếu.

Vi trùng bệnh chó dại không lấy ra được vì nó lọt qua cả những cái lọc nước bằng sứ. Khi tiêm tủy chó dại vào những con vật lành mạnh, thì những con vật này cũng hóa dại, nhưng tủy ấy nếu bỏ ra ngoài không khí ít lâu thì sức mạnh của chất độc sẽ yếu đi: tiêm có chừng độ và dần dần vào một con vật, tủy ấy sẽ không làm con vật hóa dại nữa: con vật đã được chủng đậu.

Đưa trẻ ấy sắp chết!

Một bữa kia vào năm 1885, người ta dẫn đến phòng thí nghiệm của ông Pasteur một đứa trẻ, Joseph Meister, mình bị đầy dấu cho cắn. Trong dạ dày con chó đã cắn đứa bé người ta thấy rơm rác và những mẩu gỗ, bằng chứng chắc chắn của chứng dại.

Cả một ngày giới, ông Pasteur lưỡng lự: ông không có thể biết chắc chắn được rằng cậu Meister bị độc: ông chỉ biết rằng hiệu lực của chất độc chỉ phát hiện ra sau khi chất độc đã ngấm vào một thời kỳ lâu, mà khi ấy thì không chữa khỏi được nữa. Nhưng nếu tiêm chất tủy chó dại vào một đứa trẻ chưa có bệnh có khiến nó hóa dại không? Suy rộng ra, phương pháp của ông áp dụng vào người có thành hiệu không?

Sau đấy thì người ta đã rõ: Meister được cứu sống, rồi trong tám tháng sau, 350 người bị chó dại cắn ở khắp hoàn cầu kéo đến được ông tiêm khỏi: chín người ở Nga, bốn đứa trẻ ở Mỹ do tờ báo *New-York Herald* đưa sang. Hoàn cầu phải ngạc nhiên, lấy làm lạ... Hiện nay Meister giữ việc gác cửa Viện Pasteur; và đã 18 năm nay, không có một người nào chết về chó dại cắn ở Pháp.

(Vu)
M. trích dịch
(Kỳ sau đăng hết)

Kỳ sau: Chủng đậu, thuốc máu và chất độc nhẹ (Vaccin, Sérum, Anatoxine)

NGAY NAY

Trước sự hoan nghênh của các bạn gửi câu hỏi về rất nhiều, chúng tôi các bạn theo đúng đề tiện công việc

- 1.) Mỗi câu hỏi phải biên vào một phân trang.
- 2.) Tên hay biệt hiệu nên để ngay đầu câu hỏi.
- 3.) Mỗi tuần chỉ được hỏi hai câu. Những câu hỏi phải viết bằng tiếng nói chuyện. Chúng tôi sẽ không trả lời các lệ trên đây.

Ô. S. Tỉnh Lam, Huế — Tem bằng Dương không thể lưu hành ở ngoài quốc được. Vậy khi muốn chịu tem cho một nhà báo, hiệu sách hoặc một hãng buôn nào ở Pháp hay một xứ khác trả lời cho ta thì phải làm thế nào?

Có hai cách: 1) Mua Coupon International de réponse gửi sang bên Pháp họ sẽ đổi lấy tem bên ay để trả lời mình. 2) mua mandat International (sang Pháp thì mandat Métropolitain) từ 1fr trở lên. Nhưng chỉ những nhà bưu điện chính ở các tỉnh lớn mới có.

Có V. T. Bắc giang. — Người ta có phải là con cháu của loài khỉ không?

Phản niệm các nhà khoa học đời nay đều đồng ý rằng loài người là ở giống khỉ mà ra. Nhà nhân chủng học danh tiếng Darwin, người đề xướng lên cái thuyết « luật tiến hóa » (évolutionisme) và « đạo thái tự nhiên » (sélection naturelle), đã bày tỏ rằng người là con cháu khỉ. Tuy vậy, từ lâu đến ngày nay người ta vẫn chưa có bằng chứng gì chắc chắn! Cái sự người tìm được ở Néanderthal, tuy là của một người giống khỉ, nhưng vẫn là một người. Gần đây, nhân dịp đào các xương cổ ở Peking, người ta mới tìm được bộ sọ dừa có cá tính cách người lẫn khỉ: cằm dô ra, hàm răng lớn, óc hẹp và xương lõi trên mắt; (một sọ dừa tương tự tìm được ở Java, gọi là người *Pithecanthrope*, và sọ dừa ở Peking gọi là *Pithecanthrope*). Nghĩa là người ta đã tìm được cái xích nối (le chaînon) người với loài khỉ. Thuyết của Darwin như vậy là đã được chứng thực một cách chắc chắn. (N.N. mục « Trông Tìm » sẽ đăng một bài nói rõ hơn).

Lê Quân, Hanoi. — Công việc của ông công sứ và ông tổng đốc hay tuần phủ khác nhau ở chỗ nào? Công việc của ông là

Massage électrique (S)

Làm cho da mặt mịn tươi, di nắng không bắt đen, đánh kem phấn n... không hư hư... đẹp da.

CHỈ DÙM LÀM ĐẸP — Cách trang điểm, cách trộn... phần son... người. Giúp

QUÀ BIỂU (nếu mua từ 350)

Biểu một hộp nước hoa, kem, phấn chỉ, son hay brillontine: Lanselle, Yardley, Guitare, Arconcel, Gorlier, L'Oréal, Bourjois, Eclador, Culex, Luxuria, Lesquendieu, Klytia, Epiloplaste.

MY VIEN AMY — FONDÉE EN 1930

CHUYỆN

... với mục này, và vì số người...
... nhắc lại những điều lệ, và mong...
... dưới đề chừa một...
... của đời. (câu đầu)

... ngày Nay...
... không theo...
... N. N.

... ông...
... 1881 thì một ông...
... hay toàn phủ, nghĩa là ông chủ...
... giữ toàn quyền quyền cai trị khắp...
... tỉnh, các ông công sứ chỉ là người...
... của chính phủ bảo hộ để xem...
... việc của các quan ta; Nhưng...
... bấy giờ, bao nhiêu quyền cai...
... tay ông công sứ cũ, ông...
... toàn phủ chỉ còn giữ một...
... « danh dự », và công việc phát...
... các bang, sắc. Ông toàn quyền Robin...
... định thì hành cái chính...
... lại quyền hành cho các quan...
... ta, (do đó các ông này mới có quyền...
... về công việc các công chức...
...), nhưng ông chỉ là một...
... mà không ai muốn thực hành.

Ông bố chính coi việc bộ dưới chức...
... ông công sứ cũ, ông...
... như người giúp việc cho ông...
... hay toàn phủ, công việc không định rõ...
... Khi nào từ trí phủ bang nhất trở...
... thì thường tá (quan lĩnh) là một...
... để chờ đi bổ chánh; khi nào...
... mà đi thường tá thì là một...
... việc trừng phạt. Ông thăm phán tức...
... ông chánh án.

Trần Thiếu Đào, Thái-bình. — Vì có gì...
... một đại đa số người ở trong năm...
... Đông Dương không dám thăm, liên lạc với...
... nhau? (nhất là Bắc-kỳ và Nam-kỳ).

Vì ngu dốt, vì lòng tự ái sai lạc. Mười năm trước, người miền Nam và miền Bắc còn coi nhau như người khác nước và xa lạ. Sự chia rẽ ra các kỳ có nguy hại như thế đó. Phần phần các người trí thức trong nước là phải làm cho mọi người hiểu biết và yêu mến nhau. Báo chí có thể có một ảnh hưởng lớn trong việc đó; nhưng tiếc thay, có nhiều báo vì vô ý hay cố ý đã đăng những bài chia rẽ Nam với Bắc. Sự (Xem tiếp trang 18)

Những đại bác không lồ

NHỮNG ĐẠI BÁC ẤY, rất ít khi Âu chiến đê có thể phá hại được nhiều, chỉ có một hiệu lực nhất là về tinh thần. Sáng ấy có thể đang vào những việc bao thủ khiến cho bên địch không dám hành động.

Khẩu đại bác không lồ Bertha của Đức lòng rộng 21 phân, bắn những tạc đạn nặng độ 120 cân, đi nhanh 1.600 thước một giây lúc đầu và xa tới 130 cây số. Khi bắn lòng súng đê ngả chừng 55 độ, đạn lên cao 40 cây số, phần nhiều đi ở trên thượng tầng không khí; ở đây sức cản trở của không khí — vì loãng — gần lặn nên đạn đi xa thêm được nhiều và dễ trúng đích hơn. Nhưng súng Bertha bắn được 70 phát thì phải bỏ — như thế là ra rằng các đại bác khổng lồ bắn xa lắm được.

Hình như người ta giải quyết vấn đề ấy bằng cách làm những tạc đạn tự động trong có chứa hóa khí ép lại và một bộ máy động hồ đê khi đạn đã được súng bắn lên lối lợp thượng tầng không khí thì máy mở chạy. Theo cách ấy đạn sẽ đi xa được hàng mấy trăm cây số. Vì thế nên tạc đạn ấy có lẽ chỉ

Cuộc thi bơi thuyền của hai trường đại học Oxford và Cambridge ở Anh

KỶ tranh giải năm nay là lần thứ chín mươi một. Cambridge đã thắng bốn mươi bảy cuộc, Oxford thắng bốn mươi hai. Cuộc : tám mươi chín Thửa một trận. Ấy là năm 1871 : hai thuyền cùng về ngang nhau. Năm ngoái và năm kia, Oxford thắng. Mười ba năm trước đây, Oxford đêo bại. Tuy thế cuộc tranh đua vẫn không mất vẻ hào nhiệt. Mười ba trận thua liền : nghĩa là trên một thế hệ trong làng thể thao... Thế mà mỗi năm người ta vẫn tưởng rằng tinh thể ấy sẽ phải thay đổi, nhưng cái đó chẳng thay đổi gì cả. Thật là tốt đẹp, môn thể thao ở Anh. Vì đến năm thứ mười bốn người ta đã thấy thay đổi.

(Marianne)

Tin sau cùng — Cambridge đã thắng, bỏ cách Oxford sáu con thuyền.

Cậu thư ký Roosevelt

CÁC BÁO MỸ có đăng tin rằng cậu con út tổng thống Roosevelt vừa mới nhận một chân thư ký ở trong một nhà

L'ŒM L'AT

liên dùng đê bắn báo thù vào những khoảng chừa vi rộng lớn như những thành phố, những nơi có nhiều kỹ nghệ, nhà máy, v. v.

(La Science et la Vie — D. I)

Chiếc kính hiển vi tốt nhất toàn cầu

BẠN có tưởng tượng đên một cái kính hiển vi có thể làm lớn lên một triệu lần, nghĩa là một ly (millimètre) trông sẽ dài bằng một cây số không? Nhờ có bộ máy ấy — vì chính là một bộ máy có xếp đặt nhiều kính, chứ không phải chỉ là một chiếc kính — lần thứ nhất trong khoa học giới người ta đã có thể ngắm nghía một nguyên tử (atome). Trước những con mắt ngạc nhiên của chừng một trăm nhà bác học Mỹ hội họp ở Virginie, một « thế giới chưa ai đi tới » và không quen biết hiện ra, ở dưới ánh những vật nhỏ vô cùng tận, nguyên tử hiện ra với hình giáng « một cái vòng ánh sáng quay tròn ».

Và có lẽ sự lần bộ máy ấy sẽ là cái nguồn của biết bao nhiêu việc phát minh mới nữa.

(D.I)

buôn lớn của ông nhạc cậu và lĩnh một số lương rất thấp, nghĩa là mười tám dollars một tuần lễ (— lương tối thiểu của thợ thuyền Mỹ chừng ba, bốn dollars một ngày). Cậu không được hưởng một ân huệ gì đặc biệt hay được trọng đãi hơn những người làm khác cùng hạng với cậu.

Một ít lâu sau, các báo lại nhắc đên việc cậu Roosevelt, nói rằng cậu sẽ phải qua một kỳ thi chuyên nghiệp với chừng trăm ban đồng sự khác. Người nào đỗ kỳ thi ấy sẽ được lên một bậc trên, còn những người hỏng thì lẽ tất nhiên là vẫn không thay đổi.

(Marianne)

Một bà già, một người đưa chõng ngồi và tiền của

RẠP Radio City Music-Hall là rạp chiếu bóng lớn hơn hết ở New-York. Thế mà trong mấy năm vừa qua, trong những ngày đêi chương trình, có một bà già ăn mặc rách rưới đên xem. Lần nào cũng cứ mười giờ thì bà đên.

Song người gác cửa chính nhà chiếu bóng, một chàng to lớn, tên là Williams J. Reilly, mà phận sự là giữ công chúng khỏi lọt vào trước khi mười một giờ, thường bà già ấy và giao cho một cô đưa ghế ngồi là Rosalie; cô này rất nhã nhặn đưa bà vào xem.

Bà triệu phú Edna Morse Allin Elliot vừa mới chết.

Mà bà già trên kia và nhà triệu phú chỉ là một người.

Bà nhường lại tất cả gia tài cho bác gác cửa Reilly và cô đưa ghế ngồi Rosalie và nói trong đi chũe rằng « vì trên trái đất chỉ có hai người ấy là từ tổ nhà nhữn tay không biết rằng tôi là người có của ».

(Marianne)

Đánh lừa mắt

NHIỀU họa sĩ có biệt tài vẽ giống. Một họa sĩ có tài kia vừa vẽ xong một bức tranh sơn : một quả táo cắt đôi, rồi sau khi đã dựng tranh vào chân tường



CHAU — Hứ vớ! Lúc này tao tạp bơi ngoài sông suốt nửa... chết đuối, may có người biết cứu ngay được!
ĐÀU — Ô! Sao lúc này sắp chết đuối... mà chả gọi tao ra xem vớ!

cho khổ, ông bỏ phòng họa đi ra. Quả táo giống lắm : người ta tưởng « sẽ ăn được » và nổi bật lên trên vài khiên người ta có thể làm là một quả thực chứ không phải quả giả.

Khi trở lại phòng họa, họa sĩ thấy bức tranh ở dưới đất và trên màn vẽ còn tươi có những vết chân chuột. Cả đến loài gặm nhấm cũng bị nhảm!

Một điều lạ, là ghét quả, chuột đã gặm những hạt táo... vớ!

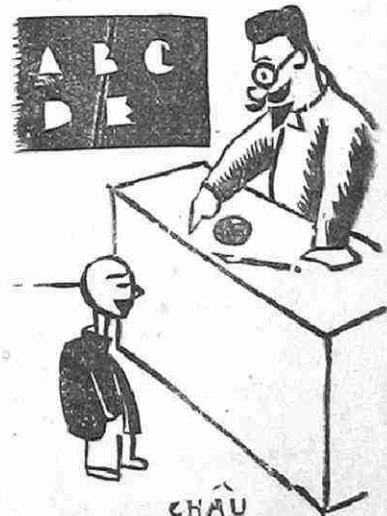
(Marianne)

Trường võ bị Saint-Cyr là thế nào và muốn vào học trường ấy phải có những điều kiện gì?

TRƯỜNG võ bị lập nên ở Saint-Cyr — trường binh bị có tiếng nhất của Pháp — đào tạo những sĩ quan đê nhập vào bộ binh ở mẫu quốc và thuộc địa, vào những đoàn chiến xa, kỵ binh. Không ai được thi vào trường ấy nếu không có đủ những đêu kiện sau đây :

- 1) Là người Pháp hay có Pháp tịch ít nhất là tám năm tính đên 30 Septembre năm thi vào trường ;
- 2) Đêi tám mười lăm tuổi đên 1er janvier năm thi và đủ mười tám tuổi tính đên 31 decembre năm ấy ;
- 3) Ít ra là có phần thứ nhất bằng tú tài ; không có vợ.

(D. I)



THẦY — Ngày sau anh sẽ làm gì nếu anh cứ luôn luôn ngủ gật trong lớp?
TRỢ — Thưa con làm nghị viên!

trichie (Soa nắn điện)

không hư hại da, không sinh ra làn nhang, giám má, mụn sần, răng đẹp da. Soa nắn điện, ích lợi cho da nhiều lắm. Giá từ 2p00.

phần son cho hợp, thoa cho một, và cách tự ý làm massage người. Giúp cho dáng đi đẹp và thân thể son sấn sinh tươi v.v...

hầu má từ 8\$00 giờ lên)

antine: Ogster (Con hến), Houbigant, Tokalon, Chéromy, Dior, Duvélia, Bourjès, E-mail - diamanl, Lux - Lenthérie, Coty, Foroil Orsay, Rosémail, oplaster, Simon, Faber, Lanvin, Rieils, Rimmel hay Roger, v. v. v.

FONDÉE EN 1936 — 26. HÀNG THAN — HANOI



KẾT QUẢ CHO' PHIÊN

Anh Sáng

Trước đây chúng tôi đã đăng báo cảm ơn các quan chức và các bạn đã giúp đỡ chúng tôi trong dịp Chợ phiên. Ngay khi ấy, chúng tôi có nói rằng: vì còn nhiều số sách chưa kịp tính toán, nhiều đơn hàng chưa kịp trang trải, nên kết quả Chợ phiên chỉ có thể công bố trong một số báo sau. Nay mọi công việc chỉ thu đã kết toán, chúng tôi xin đăng kết quả rõ ràng ở dưới đây:

Hai buổi kịch « Đoàn Tuyết » 1 và 2 Mars.

THU 1306p 745

chia ra như sau này:	
Tiền vé	1195.00
Tiền bán chương trình	111.745
CHI	639.50

chia ra như sau này:	
Trả Đốc lý tiền thuê rạp	150.20
Trả Đốc lý tiền thuê đội xếp	20.00
La vé, chương trình, quảng cáo	47.50
Trả M. BAIVY (hội tác giả các bản đàn)	11.05
Trả Ban kịch nhà nghề	
Thế Lữ	350.00
Trả Nhạc sĩ, ảo thuật, và thuê piano	38.00
Linh tinh	22.75

Dạ hội tại d nh Thống Sĩ 4 Mars:

THU 1083.71

chia ra như sau này:	
Vé vào cửa	124.00
Nước giải khát	301.20
Các lễ hoa	305.00
Tiền cúng (trong ống tiền)	353.51
CHI	321.01

chia ra như sau này:

trang hoàng đình Thống sĩ 240.00

hoa tươi, hoa giấy, cotil-

lon, v.v. 194.22

In thiệp mời, chương trình

quảng cáo 95.10

Rượu, hoa quả 175.01

Trả phường kèn Garde

Indigène 55.00

Thuê boys, đài tải và linh

tinh 61.68

Xe Hoa ngày 5 Mars:

THU (vé vào cửa, insignes, confettis

116.50

CHI 203.35

chia ra như sau này:

Gửi thưởng nhất bằng tiền 50.00

Giải thưởng khác bằng

đồ đạc 19.85

Làm 2 xe hoa của Đoàn Anh

Sáng 105.00

Thuê làm bờ rào quanh

vườn hoa 23.00

In giấy mời quảng cáo 5.50

Cảnh Bông lai ở hồ Hoàn

kiếm 3, 4, 5, Mars:

THU 122.10

chia ra như sau này:

Vé vào cửa và insignes (ngày 4

Mars 107.40

Cho thuê thuyền 15.00

CHI 631.56

Chia ra như sau này:

Trang hoàng trên hồ và Tháp Rùa

192.39

Trang hoàng 10 (thuyền kết hoa

259.17

Đèn điện 200.00

Chợ phiên (Parc Autos

3, 4, 5 Mars)

THU 4329.255

Chia ra như sau này:

Vé vào cửa 1710.10

Confettis và insignes 675.315

Các gian hàng, các trò vui,

ticket, khiêu vũ 705.84

Tiền huê hồng (10%) của

liệm Fantasio trả đoàn 50.00

Phủ Thống sứ trợ cấp 270.00

Những nhà hảo tâm hoặc cúng,

hoặc nhận làm Tặng hảo. Tân trợ

và Vinh viên hội viên (tên ghi trong

30 bản danh sách) 918.00

CHU 2874.12

Chia ra như sau này:

6 con giống và các gian

hàng 97.11

Câu, nhà khiêu vũ, công,

ván ván 822.00

Điện 252.41

Trả tòa Đốc lý (ghế, cột

cờ, chậu cây) 75.00

Trả M. Baivy (âm nhạc) 33.05

Tổ chức các cuộc vui 163.80

Đài tải các vật liệu 29.97

(xem tiếp trang 22)

NGÀY THỂ THAO VÀ GIẢI TRÍ

TẠI TRU'ÔNG

BẢO HỘ

HỌC TRÒ ngày nay không còn là hạng « dài lưng lùn vãi, ăn no, lại nằm » nữa. Ngày nay, muốn lọt trong con mắt xanh của cô gái kén chồng, anh khóa không thể có cái thân hình mảnh dẻ, cái dáng bộ thướt tha. Ngày nay, muốn



là người được các cô mơ ước, « kẻ sĩ » phải là một « lực sĩ » có trí thức, có học vấn.

Vì muốn chứng thực sự biến đổi ấy, mỗi năm, trường Bảo hộ mở một ngày hội học sinh, để đem diễn trước mặt các bà kén rể và các cô kén chồng những tâm thân vạm vỡ, những bắp thịt nở nang, những trí khôn nhanh nhẹn và những trò vui đùa thăng thần.

Các cụ thời xưa hiện về sẽ kêu: « Học trò, học trò gì mà nghịch như gai sứ, như trẻ ranh ».

Nhưng các cụ thời nay, trái lại, đã nhiệt liệt vỗ tay tán thưởng.

Vì hôm chủ nhật 27 Avril vừa rồi trên sân vận động trường Bảo-hộ đã có nhiều cảnh tượng đẹp mắt và mạnh mẽ khiến cả những người không hâm mộ thể thao cũng phải cảm động, ngợi khen:

Cảnh tập thể thao theo tiếng còi hiệu của viên huấn luyện: hàng trăm thân thể chuyên vận nhịp nhàng, mềm dẻo và cứng cáp; đó là một bài thơ thiên nhiên tả cái đẹp vĩ đại của hình thể!

Cảnh ném đĩa, ném tạ đưa trí tưởng tượng của ta trở về thời cổ Hy-lạp: những nét, những màu, những điệu bộ mà ta thấy vẽ ở thành các chầu các bát Hy-lạp, in hình trong quyền sử ký thời xưa.

Cảnh chạy, cảnh nhảy cho ta ngắm những cái mạnh, cái đẹp của bắp chân, nhất là sự cố gắng, sự quả quyết thắng trận của cái trí mạnh trong tâm hồn lành (mens sana in corpore sano).

Nhưng cũng nên chế một vài điều. Cái điệu bộ của một vài người, ném đĩa không được đẹp, kể cả người chiếm giải nhì. Bởi với người chiếm giải nhất còn kém xa biết bao. Tập thể thao mà mặc quần trắng dài, áo

lót trắng thì đẹp mắt đấy. Nhưng giá các học sinh cởi trần ra cho ta được ngắm những bắp thịt nở nang, những thân thể cân đối và mặc quần dài cho dễ vận động thì có lẽ còn đẹp hơn.

Về quyền Anh thì Hưng dấm nhanh, và Đạm lánh giỏi, đánh đẹp. Trông ngoạn mục lắm! Nhưng mong rằng Đạm bỏ được cái điệu bộ khinh địch đi, cái điệu bộ ấy lần nào Đạm lên võ đài, tôi cũng nhận thấy. Vì gần lại Đạm mà tôi muốn Đạm bỏ một tật xấu. Đạm nên nghe theo để trở nên một võ sĩ hoàn toàn. Lại cái ông võ sĩ mà lời quên mất tên, mỗi lần dấm hạt lại chau mày lắc đầu một cái, trông không đẹp tí nào.

Đến trò chơi. Cũng khá cả. Đoàn A-rập với hai con lạc đã đi qua mau chóng, và cuộc chơi gà đã không kéo dài nên đã không trở nên tẻ nhạt.

Thi xe đạp gymkana, và thi chạy có cản trở rất ngộ. Tuồng nhại Lã-Bổ hi Điều-Thuyền không đến nỗi vô vị quá. Đám cưới năm 1900 khiến ta thấy những cái lỗ lảng của những đám cưới ngày nay cũng như ngày xưa.

Đẹp mắt nhất và lý thú nhất là cuộc khiêu vũ của dân Tahiti. Các học sinh đóng vai các cô thiếu nữ xứ Tahiti trông xinh tươi và có duyên lạ lùng.

Nhưng lại phải cái giọng hát của cô nữ học sinh ban tú tài không được trầm bổng như lời giới thiệu. Phần lời lớn có lẽ ở máy truyền thanh hơn là ở cô nữ học sinh, vì cô đã hát vào



máy truyền thanh, mà tiếng máy truyền thanh lại khàn như tiếng vịt nếu không thét oang lên như lệnh võ.

Đề kết luận, tôi có nên nói một câu sau cùng này nữa không: anh em học sinh đã không bỏ đùa thăng thần, hay nói giọng các cụ bé, « nó dấm thũ của ». Có lẽ lại anh em thấy có các ông giáo đạo mạo ngồi trên khán đài chẳng? Người ta có thể nghịch ngợm, linh quái mà vẫn nhũ nhặn được lắm chứ!

Khái Hưng

Mách giúp

MÔI GIA BÌNH NÊN ĐỀ Y! KHI BỮU SỰ KHỎI RỐI TRÍ!

Mùa hạ năm nay khí trời rất nóng bức, bệnh « Cảm nhiệt » phát sanh rất mãnh liệt, bệnh đã làm cho lắm người thiệt mạng rồi. Vậy trong gia-đình, nếu có người bị bệnh « Cảm nhiệt » sinh hôn mê, làm Kiết, Ban, Trãi, nhức đầu v.v., hãy nhớ tìm cho được thuốc « BẮC-ÁI TRẦN CHÂU TÂN » thổi bệnh trong 15 phút, lành bệnh trong 48 giờ, không nói ngoa.

Nhà hảo tâm muốn cứu giúp đồng bào lao khổ về bệnh « Đau mắt » nên gửi thư và 3 cái có dán thơ, chúng tôi sẽ gửi tặng thuốc « Nhân dược » trị độ 50 bệnh nhơn.

BẮC-ÁI

100 Bd Tổng-đốc-phương — CHOLON

Tập tranh họa của Tú-Mô



**ÔNG
TIÊN...
HUYỀN**

Miền Hà-nội, xứ Hàng-Bông,
Ở Tân-dân-dộng có Ông Tiên... huyền.
Dây công tu luyện kinh niên,
Tiên ông làm phép .. huyền thiên lạ đời.
Thần thông biến hóa rất tài,
Phi đao, phi kiếm tung trời mà bay.
Phi thư, phi báo kỳ thay !
Các môn tá thuật dễ xoay ra tiên.
Bọn đồ đệ, các tiên-tiên :
Tiên Nhân, tiên Hột, tiên Hiền, Tiên Sư...,
Những tay tài cán có dư,
Chỉ hiểm một nỗi toàn chư tiên... không !
Đêm ngày cặm cụi ra công
Giúp ông chúa động khơi giếng sông... Ngân,
Chảy về kho của Tân-Đàn
Nào tiên, nào bạc vô ngân, vô thiên !
Tướng công khó nhọc chư tiên,
Biết điều chúa động, liệu đền phải chăng.
Lòng cốt sắt, dạ xi-măng,
Ngớ đầu chũa chỉ tán nhãng lấy lòng.
Thả lời đường mật suông không,
Nhưng ai nói thả tiền nong, chũa lờ.
Có bao tá thuật, mưu cơ,
Thần phương, quý kẻ, giờ ra... tàng hình.
Tiêu tiên thấy sự bất bình
Mà xem tiên chúa giếng tình phi nhân.
Hợp nhau lấy sức hợp quần,
Một phe quyết liệt phân trần mới xong !
Phân rãng : Bên của, bên công.
Của trong trời đất, kiếm cùng quân phân.
Vi băng chia sẻ không cân,
Chư tiên giữ mặt « cóc cần ! », đình công.
Nghe lời dọa, mặt tiên ông
Biến theo bầy sắc cầu vồng đổi thay.
Đau lòng, buốt ruột, dặng cay,
Gượng cười tiên chúa hôm nay phải đánh
Chiều lòng đồ đệ đánh hanh,
Nhả ra ít bạc điều đình cho êm.
Trò đời bạc trắng, lòng đen...

TÚ-MÔ

Nhưng tác giả say

T. T. T. Năm số 23 trong truyện ngắn « Ban lý chông » :
...Uống rượu vang toàn bằng cốc lớn mà không thấy say.
Uống rượu vang chỉ bằng cốc lớn thì bằng cốc gì ? Tác giả làm như ở trước mặt nắng bầy lớn nhỏ đến bốn năm cốc rượu vang, và nâng « toàn » uống rượu bằng cốc lớn. Và uống rượu vang « toàn » bằng cốc lớn mà uống ít thì nắng không thấy say là phải làm !

Tài hoa

Cũng trong truyện « Cả một đoạn tình » :
Tôi đã tô lại những nét phai của những giờ đã mất.
Thế thì còn đây chữ đã mất đâu ! Nếu tô được những nét phai của những giờ đã mất thì tác giả đích thực là một tay « tài hoa » rồi.

Cá mắm

Nước Nam số 21 trong truyện đường rừng « Ma gà » :
Ma gà có nhiều chỗ hoang đường, tôi cũng xin kể ra đây để độc giả thân yêu của tờ Nước Nam đời môn « hải vị » ném thử mấy món « sơn hào ».
Thì ra xưa nay độc giả thân yêu của tờ « Nước Nam » vẫn luôn luôn ném món hải vị ! Không trách người ta cứ lần báo « Nước Nam » với báo « Nước Mắm » !

Phí của !

Cũng số báo ấy, trong truyện ngắn « Tranh lý tưởng » :
Gạt chuổi nước mắt đang long lanh trên cặp mi lâm thâm quầng.
Cái chuổi nước mắt quý thế mà nữ đem gạt đi ! Sao không đeo ngay nó vào cổ ?

Cái phút lạ lùng

T. T. T. Bài số 236 trong truyện « Bộ áo rét của nhà thơ » :
Cái phút, mà thời gian với cả không gian, như đều yên lặng nghe những tiếng nói của tâm tình hai nghệ sĩ, đã thân nhiên trôi qua rồi...
Vậy có ai hiểu cái phút ấy là phút gì không ?

Nó đã trôi như thế nào :

Tiếp theo :
...trôi mau như nước rãnh trôi xuống những cống lớn trong thành phố.

**HẠT
SẠN**

Thế thì không những nó trôi mau, mà nó còn trôi lăm lăm nữa (chứ chẳng yên lặng chút nào) và trôi nặng nề nữa, ấy là chưa kể cái mài cặng nề của nó.

Tả chân

Cũng trong truyện ấy :
...Và nhìn cái lưng đã cong dưới sức mưa gió đang chông lên hai ống chân lầy bầy.
Cái lưng ấy vị tất đã cong dưới mưa gió. Mà nó chông sao được lên hai ống chân lầy bầy ?

Thế thì nó chết sao được ?

Báo Tiểu thuyết số 7 trong bài « Các ngài đã mua được... » :
Các ngài hãy củng cố sự bền vững tờ báo của các ngài bằng mọi phương diện.
Củng cố sự bền vững nghĩa là : bền vững sự bền vững. Thế thì tờ « báo của các ngài » còn chết sao được ? Nhưng nài các ngài củng cố sự bền vững « bằng mọi phương diện » thì các ngài biết củng cố ra sao ?

Ấy chết !

T. A. số 414 trong mục « Tin kinh đô » :
Trong mấy ngày ở Huế, ông Vadakarn và phu nhân là thượng sách của quan khám sư Graffevil.
Ông thượng thư Vadakarn và phu nhân là một kế hoạch của quan khám sư ? Có điều bí mật gì trong việc chính trị Trung kỳ thế ?

Thiếu ánh sáng

Cũng mục ấy trong bài « Ping pong » :
Về đánh đờn Đinh và Tham vào chung kết hai bên đều hai sets cả. Đinh dẫn đầu trong sét thứ ba 18 điểm thì phải dừng cuộc chơi lại vì thiếu ánh sáng.
Cho nên câu vấn cũng thiếu ánh sáng. Vì còn ai hiểu tại sao « hai bên đều hai sets cả », mà Đinh lại dẫn đầu trong sét thứ ba được ? Tính toán như thế thì dẫn đủ ánh sáng, cuộc đấu cũng chẳng bao giờ xong.

HÀN ĐÀI SẠN

Đón coi

Dưới mắt tôi

Phê bình văn học Việt-Nam hiện tại của TRƯƠNG - CHÍNH

Giá 0\$50

Hỏi tại các hiệu sách lớn

Mùa thu đã tới, nóng lạnh bất thường, gió lạnh thổi qua, đàn ông, đàn bà, trẻ con, người nhón hay bị phát sốt rức đầu rất lấy làm khó chịu.

Các người nên mau mau dùng thuốc của hiệu KHANG - KIẾN THỐI - NHỊT - TÁN chỉ trong 5 phút đồng hồ sẽ khỏi hẳn. Quý ngài nên mua thuốc THỐI - NHỊT - TÁN của hiệu Khang-Kiến ở sẵn trong mình 10 phòng khi bị trái nắng gió giới sẽ khỏi.

Tân này rất là kinh tế tiện lợi và rất là chóng khỏi. Giá mỗi gói là 10.



Món ăn đặc sắc của Hanoi là CHẢ CÁ

CHẢ CÁ ĐẶC SẮC NHẤT LÀ CHẢ CÁ ANH VŨ

ở số 37 Hàng Dâu - Hanoi Sau đền Bà Kiệu (Bờ Hồ)

Thứ bảy, Chủ nhật có bán THỊT CÂY HƯƠNG

**TAM DAN CÔNG
THƯƠNG XÃ
VIỆT-HÓA**

31, Sinh Từ - Hanoi

VIỆT-HOÀ

En face du marché Vientiane

Chuyên mua, bán giúp
các ngài hết thảy kỹ nghệ,
hàng hóa, lâm vật thổ sản
của toàn xứ Đông-pháp.

RẤT TIỆN LỢI VÀ NHANH CHÓNG

Chế tạo mảnh mảnh trúc
«Oforéstor» bằng thứ trúc
phượng hoàng rất mỹ
thuật, bền chắc và giá hạ

Bán buôn và bán lẻ, nhận các
commande tùy theo ý muốn
của khách hàng.

VÔ-ĐỨC-DIÊN

KIẾN TRÚC SƯ

3 Place Négrier
HANOI - Tél. 77

Tấm bê

Mua áo tấm bê
nên chọn cần
thận. Áo may
khéo mặc vừa
dễ chịu vừa tôn
vẻ đẹp thân thể

HIỆU DỆT

NAM-HAI

45, RUE DU LAC - HANOI
(en face pagode Ngọc-Son)

CÓ NHIỀU KIỂU ÁO MỚI
CHẾ RẤT NHẪ - GIÁ HẠ



XONG tiệc nước, tiệc
trầu, sau khi những
cái diều truyền hết
tay này sang tay
nọ, cụ tuần cất
giọng khàn khàn, thông thả nói:

— Hôm nay đông đủ mặt làng,
tôi muốn bàn đến việc sửa sang
văn-miếu.

— « Dạ ». Mọi người cùng thưa
một lúc.

Cụ tuần giơ tay với cái diều ống
dồi mỗi. Anh đương đứng hầu
dâng sau, bước vội lại, lom khom
thông diều, bỏ thuốc rồi bật diêm,
đợi.

Cụ tuần uốn cong xe trúc xuống,
mim môi hút. Tiếng lách tách trước
còn rời rạc, sau nhanh dần, đồ hồi
réo rất.

Ông cán, ông xã ngồi ngậy ra,
chăm chú nhìn cụ tuần lần cái diều.
Họ để ý đến từng lời nói, từng cử
chỉ của cụ, hình như mỗi lời nói,
mỗi cử chỉ ấy là một quan trọng.

Cụ tuần hút xong, uống một hạm
nước chè nóng nhấp giọng rồi nói
tiếp:

— Việc sửa sang tôi đem ra bàn
dây không phải là việc sửa chữa
những tòa nhà đồ sộ và kiến cổ kia.
Vả lại, những tòa nhà ấy là di tích
công cuộc to tát của cụ lớn thượng
cổ khi xưa, ta đâu dám phạm tới...
Nhưng các ông, các thầy thử nhìn
cái sân ngay trước mặt ta. Cỏ mọc,
rêu phong. Ngày nắng thì đã vậy,
đến những ngày mưa thì thực là
lầy lội, không còn chỗ bước. Giá
phòng những ngày ấy nhằm vào
ngày đại tiệc thì đi lại có vất vả,
khó sở không. Vậy bây giờ tôi
muốn cho lát gạch sân và xây tường
bao bọc chung quanh văn miếu,
thay vào những bụi tre trống trải
cho nó vừa kín đáo vừa ngoạn mục.
Văn-miếu là chỗ quan chiêm có
ảnh hưởng đến thuần phong mỹ tục
của làng, tôi tưởng nên làm. Các
ông, các thầy nghĩ sao?

Trong khi cụ tuần diễn thuyết,
các quan viên đóng, tay ngồi xếp
bằng, hai tay chắp lấy nhau, mình
thừa ra như bột mọc... trông
như những thầy khóa ngồi nghe
cụ huấn giảng kinh nghĩa.

Chợt thấy cụ tuần bời ý kiến, các
ông nhìn nhau không biết trả lời
thế nào cho phải phép.

Các ông cử, tú đều hoan nghênh,
cho việc sửa sang văn-miếu là cần
kíp. Các ông vốn là chân khoa mục,
là môn đồ cụ Không. Các ông muốn
văn-chỉ ngày một thêm rực rỡ, uy
nghiêm để cho thanh danh của các
ông khỏi bị hao mòn vào trong cái
thời buổi mới mẻ này.

Cụ tuần ngồi xếp bằng, vuốt lại
bộ râu bạc, rồi hai khuỷu tay
chống xuống hai đầu gối, hai bàn
tay chắp lấy nhau, quay sang
bên đông, bên tây, hỏi:

— Các ông đã vậy, còn các thầy
nghĩ sao? Có nên không?

Một vài ông trong hàng lý dịch
đứng dậy, gãi tai, nói:

— Bẩm cụ nhón với các cụ dạy
thế nào, chúng con cũng xin theo.

Nói xong, các ông lại ngồi xuống,
vẻ mặt kiêu hãnh như đã làm một
việc hệ trọng.

Cụ tuần yên trí rằng lời mình nói
ra không còn ai dám phản đối.
Nhưng cụ cũng hỏi đi hỏi lại cho
mọi người bằng lòng, thỏa thuận:

— Còn thầy nào có ý kiến gì hay,
cứ đứng lên mà biện bạch, không
việc gì phải e lệ. Thế nào gọi là việc
làng. Phải có người nọ người kia
bàn ra bàn vào cho vui chứ.

Yên lặng một lát. Lý Cúc đứng dậy.
Bao nhiêu con mắt ngạo nhiên dò
rõn cả vào ông. Xã Chính sẽ bầm
xã Bật đứng cạnh, thì thầm: « Cụ
cụ ! cụ cụ ta ! Ừ ; có thể chứ ! »

Bác hối hận, nhìn ngửa, sợ họ
nghe thấy.

Lý Cúc đứng thẳng người. Tuy
ông không bỏ được cái lệ gãi tai,
nhưng ông không rụt rè, sợ hãi như
mọi người. Ông nói đồng dục:

— Bẩm, trên có cụ nhón cao xa
rồi đến các cụ và các quan văn làng.
Cụ nhón và các cụ có rộng phép
thì chúng tôi mới dám thưa.

— Được, thầy cứ nói.
Cụ tuần cũng hơi ngạc nhiên,
tuy cụ đã biết tiếng lý Cúc là một
tay ăn nói.

Lý Cúc háng dặng mấy tiếng để
lấy giọng:

— Bẩm cụ nhón, trong ba việc:
việc sửa sang văn-chỉ, việc xây
giếng, việc tu bổ chợ mà các cụ
đã từng bàn đến một vài lần.
Chúng tôi thiết tưởng việc xây
giếng và việc tu bổ chợ còn quan
hệ và cần kíp hơn. Vì những nhẽ



này: bốn thôn hiện nay không
có một cái giếng nào gọi là có thể
dùng được. Thế mà làng thì xa
sông, xa ngòi, chỉ toàn thị những
ao tù nước hãm, không hợp vệ-
sinh. Còn chợ Cầm ta, cụ nhón
đi qua, cụ nhón đã biết, tro tro
độc mỗi một cái quán nhỏ. Ngoài
ra, toàn thị những túp lều chống
bằng những hàng cột tre mảnh
khảnh, chỉ thổi cũng đổ, không
cần phải gió bão lớn.

Các ông cử, tú chau mày, có vẻ
khó chịu.

Ông cử Hạ định ngắt lời, cụ
tuần vội sua tay:

— Được, ông cứ để thầy lý nói
nối. Thầy ấy có nhiệm ý kiến hay
dấy.

Lý Cúc tự nhủ: « Đã nói thì
nói cho hết, kéo lại mang tiếng với
ông giáo Rao rằng mình chỉ bẻm
mép, không dám đem ý kiến của
ông ra ngỏ cho làng hay ». Nghĩ vậy,
mình lại quay mặt ra đằng sau, háng
dặng mấy tiếng cho tới giọng rồi nói
tiếp:

— Bẩm cụ nhón, cụ nhón đã
cho phép, vậy chúng tôi xin trình
bày ý kiến của chúng tôi, còn nên
hay không là tùy ở cụ nhón và các
quan văn làng... Ý chúng tôi muốn
trước hết hãy tu bổ chợ, làm thêm
vài quán ngòi để những khi mưa
lội, hàng họ có chỗ trú ẩn. Rồi bao
nhiều hiện khách, xin cụ nhón cho
họ ra cả đấy buôn bán, làm nhà cho
họ thuê. Tiền thuê nhà, tiền thuê
chợ, làng sẽ thu lấy, sau này đem ra
làm việc khác...

Lý Cúc đang hoạt giọng, còn
muốn nói nữa, nhưng ông lý Hạ
vội níu vạt áo kéo xuống.

Cụ tuần không để cho cái yêu
lặng khó chịu nó bao trùm cả ba
gian giải rõ, vội nói ngay:

— Lý, lý...
Một ông đỡ lời:



con trâu

TRUYỆN DÀI của TRẦN-TIÊU

(Tiếp theo)

— Bầm lý Cúc à.
 — Ừ ở lý... lý Cúc, lý Cúc nói phải lắm, hay lắm... Nhưng mà việc ấy to tát quá, lý à. Ít ra phải vài nghìn mới thành... Nhưng mà rồi ta cũng làm, rồi ta làm cả việc xây giếng nữa. Làng ta phong phú, việc to thế nào mà chả xong. Bây giờ thì ta... ta hãy làm việc nhỏ đã, việc sửa sang văn-miếu đã, có phải không lý? Có phải không các ông, các thầy?

Cụ khéo lắm, cụ hỏi ý kiến lý Cúc trước hết mọi người để lý Cúc hài lòng mà không nghĩ gì đến phần đối nữa, tuy lời phần đối của một mình lý Cúc không đủ ngăn cản công việc của cụ.

Lý Cúc sung sướng đâm ra nê nang, trả lời:
 — Bầm cụ nhớ dạy phải lắm. Các ông cứ tú trở lại tươi tỉnh và khám phục cụ tuần là người khéo dần xếp.

Hàng lý dịch đưa nhau nói định:
 — Bầm cụ nhớ dạy chi phải. Cả làng đều thỏa thuận.

Ông lý Hiếu bàn thêm:
 — « Bầm cụ nhớ bây giờ đến việc tiền nông, cụ nhớ định thế nào để chúng tôi xin... » Đến đây, ông lúng túng chưa biết tìm tiếng gì nói cho hết câu thì, may sao, cụ tuần nói luôn:
 — Còn tiền nông tính toán về việc tu sửa thì đã có ông hội Nghị là tay thạo... ông hội đâu?

Ông hội Nghị, (không phải ông hội thôn Tiên,) người loắt choắt như

con chuột, đứng dậy thưa:
 — Bầm cụ nhớ, chúng tôi đã tính với thợ ngỗng rồi. Tất cả hết linh bảy trăm. Bầm, nó tốn về những bức tường xây chung quanh. Bầm, nhìn thế mà lúc đo có tới vài ba trăm thước đấy à. Bầm, nhân tiện, cụ nhớ cho xây lại cả bức tường giải võ bên kia nữa. — ông vừa nói vừa chỉ — Bầm, nứt toác, sắp đổ cả.

Ông hàn Lành quay lên nói:
 — Bầm cụ lớn, linh bảy trăm, cho là bảy trăm rưỡi. Số tiền ấy xin bỏ cho bốn thôn: thôn Trung to hơn cả thì phải chịu hai trăm rưỡi. Thôn Thượng và thôn Tiên, mỗi thôn hai trăm. Còn thôn Hạ bé nhất, chịu một trăm..

Ông tú Cầm nói thêm:
 — Bầm cụ lớn, mỗi thôn chỉ bán vài ngôi xã-nhung hay một ngôi hương-chánh là thừa thãi chán.

— Phải, tôi cũng nghĩ vậy... Bây giờ cả làng đã thỏa thuận, ta giải toạ đi thôi. Tôi có tuổi, ngồi lâu mỏi lắm». Cụ tuần vừa nói vừa đứng dậy.

Mọi người cùng đứng dậy một loạt. Đợi cho cụ tuần và các ông cứ, tú, các ông hàn đi rồi, họ lại ngồi xuống, nói ba hoa một lúc rồi mới giải tán để sáng sớm hôm sau ra đình họp việc thôn.

VIỆC HỌ

Vợ xã Chính ngồi trên phản dương tẩm giầu, ngừng lại hỏi chồng:

— Minh khản áo đi đâu bây giờ?
 — Đi họp việc họ.
 — Hôm kia đã việc làng, hôm qua việc thôn, hôm nay lại việc họ. Họp gì mà họp lắm thế?

Bác Chính tím tím cười, thò tay vào cái rổ con lấy miếng giầu bỏ mồm vừa nhai vừa nói:
 — « Cũng về việc Văn-chỉ. » Bác đi ra thêm nhờ quét giầu rồi trở vào nói tiếp:
 — Bu nó à, không khéo họ lại buộc vào mình, bắt ép bầu xã nhưng cho thằng Chốc. Hôm qua ở đình, mấy ông bên trên đã nhắc đến số tiền bán ruộng... Không, cứ kể các ông ấy nói cũng phải. Trước sau đảng nào cũng một lần. Nhưng mà mình có ít vốn, tiêu hết đi rồi xoay vào đâu? Vì thế, nên tôi còn lưỡng lự, chưa dám quyết.

— Thế hôm nay việc họ, mình định nhận hay là không?
 — Vợ vừa nói vừa dăm dăm nhìn chồng.

Xã Chính thọc tay vào túi áo cộc, lắc đầu nói:
 — Khó nghĩ quá... Để rồi tôi hỏi lại cụ cán với cụ cụ ta xem hai cụ nghĩ sao?

Bác bước qua ngưỡng cửa, sắp xuống sân. Vợ chạy vội ra gọi lại:
 — À này, mình, hãy vào đây tôi hỏi cái này đã.

Bác trở vào, ngồi vắt chân trên phản, mồm nhai giầu bồm bồm. Trông bác hôm nay có vẻ phần chán.

Thấy chồng vui vẻ, vợ không rụt rè nói thẳng vào câu chuyện:
 — Chẳng nói giầu gì mình, cứ nó tôi đi xem bói (vợ tím tím cười) ông thầy bói ở Tiên ấy mà, chắc mình cũng biết.

Chồng gật gù:
 — Có, tôi đã biết, thấy họ đồn: ông ta hay lắm.

— Hay thật, mình à, ông ta nói nhiều câu tiền vận đúng lắm.

Chồng tò mò hỏi:
 — Thế ông ta nói những gì mà mình bảo đúng?

— Này nhé, ông ta bảo tôi với mình hay sung khác. Có sinh con gái đầu lòng thì mới nuôi được. Bốn con gái.

Chồng sùng sốt:
 — Ba chữ đầu mà bốn...
 — Vợ thích chi cười, nói:

— Chính tôi cũng chực cái thì ông ta nói luôn rằng: hiện nay nhà có ba, nhưng năm sau sẽ sinh quý tử. Thế rồi ba năm nay, nhất là chỉ năm nay hao tài tốn của. Chả đúng là gì. Còn nhiều câu lâu ngày thì quên mất.

Bác Chính thấy mình sắp có quý tử, sung sướng, âu yếm nhìn vợ và muốn biết rõ đời mình, bèn hỏi:
 — Thế còn hậu vận ông ta bảo sao?
 — Ông ta bảo hậu vận cũng khá. Được thăng cả với thăng thứ tư mà giúp đỡ. Nhưng hiện giờ thì động mộ ông tam đại, phải lễ.

— Thế bu nó đã lễ chưa?
 — Có, tôi lễ rồi. Với lại phải sang cắt cho ông thân sinh ra mình.

Chồng dương đôi mắt ngạc nhiên, hỏi:
 — Ông cụ xã để ra tôi ấy à?
 — Ừ, ông cụ nhà ta ấy. Ông ta bảo vì ngôi mộ ấy mà nhà ta làm ăn không được mát, phải cắt đi nơi khác thì mới khấm khá được.

Bác Chính đùn trâu ra rìa môi, lấy hai ngón tay cầm vút ra thêm, nhìn vợ, trách:
 — Thế mà bu nó chả bảo tôi ngay độ ấy. Thảo nào mà nhà mình làm nay cứ lũng củng...
 — Vợ phát vào đùi chồng, ngắt lời:
 — Ấy thế mình mới khỉ.

Chồng trợn mắt:
 — Bu nó bảo tôi khỉ à?
 — Vợ lờm, toét mồm ra cười:
 — Rõ nôm: người ta bảo người ta chứ ai bảo gì thầy nó... Thế nhưng mà đạo ấy tôi có nói với mình cũng vô ích. Bói đầu ra tiên.

Chồng gật gù, tím tím cười, nói:
 — Ừ nhỉ... Ừ ừ có, bán ruộng đi chứ lý.

— Bây giờ ai đã nghĩ đầu đến bán ruộng.

Cái Mít ở dưới bếp chạy lên hỏi:
 — Thầy bu đi, con đi vo gạo, thầy com thôi nhé? Muốn rồi còn gì.

Chồng chợt nhớ đến nhà xã Bưng có kỳ, đứng dậy dặn vợ:
 — À, bu nó à, tôi không ăn cơm nhà đâu nhé. Tôi phải đến đám giỗ nhà bác xã Bưng.

— Thế à, thầy nó có đi thì rủ về người nữa cho đỡ tốn.

(Còn nữa)

Trần-Tiêu

Bệnh khí hư

Đàn bà có khí hư là vì có kinh mà không kiêng, hoặc làm lụng nhiều, ăn uống thất thường, hoặc vì bệnh tình người chồng chuyên sang. Kịp nên uống thuốc của

ĐỨC THỌ ĐƯỜNG

131, Route de Huế — Hanoi

sẽ được khỏi chắc chắn. Giá 1p.20 một hộp, uống 3 ngày. Nhà thuốc đã nổi tiếng chữa các bệnh lậu, giang-mai, hạ cam, v. v. bất cứ nặng nhẹ, đều được khỏi dứt nọc. Thuốc lâu 0p.60 một hộp, Giang mai 0p.70. Hạ cam 0p.30. ĐẠI LÝ: Quang-Huy Hai-duong, Ích-Trí Ninh-bình.



TIN VĂN.. VĂN

(Tiếp theo trang 7)

Của riêng. các ông chỉ có một vài thứ... Những thứ ấy Lêta không tiện nói đến Nói thật sự làm phiền lòng các ông. (Lêta gọi các ông là ông vì Lêta vui tính và tự trọng).

Những chuyện lúc mạch. Nhân nói đến những cuộc « bút chiến » ở làng báo Việt Nam, một « nhà báo » cho thấy một quan niệm rất giản dị.

Ông nói : « bút chiến là công kích ». Lêta không ngạc nhiên lắm. Vì trước kia Lêta đã được ngạc nhiên rồi.

Lêta biết từ trước kia rằng, không những chỉ một ông bạn trên đây, nhiều « nhà báo » khác cũng tưởng như ông ta, ai công kích tài là người ấy bút chiến giỏi.

Và, như Lêta đã có lần nhận thấy thế, bút chiến nghĩa là : nhà « văn sĩ » này công bố một cách đạo mạo những tư tưởng dở hơi, nhà « thi sĩ » kia sù sục làm thơ rẻ tiền, hoặc nhà « báo » nọ có cái tri khôn đơn sơ và nhân nhụi như tờ giấy trắng. v. v.

Lêta chế riếu những kẻ « sĩ » ấy. Và được thấy các « sĩ » tranh luận với Lêta tức khắc. Tranh luận rằng :

— « Ông Lêta có cái mũi xoa rạch, ông Lêta đi đòi giày thủng ! » hoặc ông Lêta có những lật mà ông Lêta không có bao giờ.

Nếu Lêta chế riếu nữa, họ liền nổi khùng. Họ gào rất lớn và rất quả quyết :

« Thiên hạ ơi ! ông Lêta giết mười lăm mạng người ! »

Bây giờ người ta cũng bút chiến theo cái lối tiện lợi như thế. Vu cáo, vu cáo, rồi lại vu cáo ! Rất hùng hồn !

N. N. nói chuyện

(Tiếp theo trang 13)

truyện bá và phổ thông những điều cần biết về địa dư, lịch sử và chính trị trong dân gian có thể làm tan những điều nghi kỵ và lãnh đạm.

Có Báo Văn (Phổ Mới) — Vì lẽ gì, người ta không có thể sống không có ai tình được?

Sao lại không? Những nhà đạo sĩ, những người đi tu có thể sống không có ai tình — nghĩa là không có đàn bà — được lắm. Song ái tình là một sự cần tự nhiên của loài người, và không phải bất cứ ai cũng có thể trốn tránh nó được. Tốt hơn hết là cứ sống với « ái tình » như mọi người.

Mua nghĩ mãi sắp tới, người nào nên ra bề và người nào nên lên núi?

Thường thường, những người khỏe mạnh có thể lên núi hay ra bề được. Tuy vậy, theo các bác sĩ, những người tạng yếu hay có bệnh nên chọn lựa chốn nghỉ mát có lợi cho mình. Những người gây còm, mòn xương, lao xương hay lao hạch, v. v. nên ra bề, còn những người ho lao, mắc bệnh về thần kinh, v. v. nên lên núi. Trong Ngáy Nag, mục Trông

CÔ... TRẠNG



Ông tổng thống nước Lang-Sa Kỳ từ sắc lệnh, ban ra vừa rồi, — Mừng đi, chúng chị em ơi — Sắc rắng : bạn gái ai người dâm dang.

Mặc dầu mũi lẹt, da vàng, Cũng làm được trang. Vẽ vàng chẳng là !

Từ nay phụ nữ nước nhà Đi Tây học luật, đổ ra bà nghề. Mạnh bằng cấp sách mạng về, Nghiêm nhiên có thể mở nghề trang sư !

Cho đời biết mặt anh thư, Có tài hùng biện, tay cừ giỏi giang.

Miệng hoa cũng thép cũng gang, Uốn hai tắc lưỡi phá tan bả bình.

Và đem cái sông khuygh thành Làm cho đỡ... án, siêu... hình như chơi !

Bao giờ có.. trạng ra đời, Giương oai biện hộ cho người trượng phu ?

TÚ-MỜ

Vu cáo là cái vũng bùn mà những nhà báo kia dầm đầu xuống để vấy vung một cách khoan khoái.

Và để vung vấy lên kẻ khác. Cố nhiên kẻ khác phải sợ, phải chạy.

Người dưới bùn sung sướng reo : « anh em ơi ! nó thua trận rồi ! » Lêta

Tim, đã có bài nói đến việc đó. Nhưng tốt hơn hết là trước khi đi nghỉ mát nên đến hỏi các bác sĩ, chỉ có những người này mới biết rõ chỗ nào hợp với bệnh hay tạng của mình.

Ô. Nguyễn Đoàn, Vinh. — Thương lẽ một người đàn bà lấy chồng bao giờ cũng lấy tên và họ của người chồng (trừ ở những nước mọi sự không kể). Thế sao ta thường thấy ở nước ta có nhiều bà về phái, học thức khi đi làm các công sở cứ giữ tên mình, chỉ đổi có Mademoiselle thành Madame mà thôi.

Vậy xin hỏi có phải các bà ấy cho là chồng còn hèn yếu đối nại. nên các bà ấy không đáng đổi tên không ?

Có phải sự đổi tên ấy làm mất tự do bình đẳng của các bà không ?

Hay là các bà không được phép đổi họ khi đi lấy chồng như các bà dâm. Nếu phải thì theo luật pháp nào ?

Khi nào có chức vụ riêng, hoặc công việc riêng, người đàn bà có chồng cần để tên riêng để tiện giao thiệp. Đó là một việc đích đáng, không có gì làm thiệt đến người chồng cả. Với lại tại sao ta cứ muốn người đàn bà phải mang tên chồng suốt đời, và không có quyền có một địa vị riêng hẳn ? Người chồng chỉ nên nhận lấy cái trường hợp ấy một cách vui vẻ và thành thực mà thôi.

Mấy tuổi
CON — Mẹ ơi, chị Tâm con đã mấy tuổi rồi?
MẸ — Mười tuổi.
 — Con mấy tuổi?
 — Sao mày không biết? 9 tuổi.
 — Mẹ ơi, như vậy sang năm con càng tuổi với chị rồi!

Catalogue
THẦY GIÁO — Tiếng Pháp gì là nói một mình trên sân khấu?
HỌC TRÒ — Un monologue.
THẦY GIÁO — Giới làm 1 thế hai người nói với nhau?
HỌC TRÒ — Un dialogue (liền thoãng) và bốn người, un catalogue

Ba cái bánh
MẸ — Bánh, mẹ cho con một cái bánh.
 Bánh không không trả lời.
MẸ — Bánh, con có muốn lấy một cái bánh không? có muốn không? Con nghe chưa? Sao để mẹ nói ba lần?
BÍNH — Bởi vì con muốn ba cái bánh.

Câu chuyện trên tàu
CÔNG — Ngay quá, bác Tâm ạ, đêm rằm tháng bảy nọ hôn con mẹ nhà tôi hiện về đòi đổi cho nó một bộ « soóc », một cái xe đạp cũ, một cái nón tán thời. Tôi đã nhất định không nghe thì ngay đêm hôm gõ nó, nó lại hiện về khóc lóc xin gửi xuống âm cho nó một hộp thuốc phiện và một lọ dấm thanh.
TÂM — Thế bác có chia gửi gì không?
CÔNG — Có, tôi định đổi xuống một bộ « soóc » một cái xe đạp cũ, một cái nón tán thời. Bác tính lần trước vì nó dọa, tôi gắng giả nên nó nhất nhất, chả nhẽ lần này mình lại gắng nốt để cho nó chết nữa sao.

Máy họy rui
BA — Nhớ cái chuyến tàu hôm kia,

Của N. T. tôi đã thiệt một món tiền to bác ạ, tiếc quá!

TU — Ô, không đi hôm ấy là may cho bác lên đây, bác không nghe chuyến lâu đó bị đổ ở dọc đường à? Thấy nói hãng Bảo-hiêm bồi thường cho mỗi người bị nạn một nghìn đồng.

BA — Ấy chính vì món tiền đó mà tôi tiếc mãi đây.

Thật thà
 Một ông giáo thường vẫn khuyên học trò phải tả đúng sự thật khi làm bài. Ông ta đã thấy hiện quả của lời khuyên trong bài luận sau này : « Kết luận một hôm anh đến thăm chú anh. »

BÀI LÀM
 Chủ nhật vừa rồi, tôi đã đến thăm chú tôi. Tới nơi, thấy cửa đóng im ỉm, tôi bèn bấm chuông gọi; nhưng mãi mãi không có ai ra mở; thì ra cả nhà chú tôi đi vắng hết rồi. Tôi đành giờ về.

Của K. Bảo

Lưỡi cứng
 — Lưỡi người ta lúc nào cũng phải mềm để đưa đi đưa lại cho dễ.
 — Thưa thầy, lưỡi người ta cũng có lúc cứng lắm ạ.
 — Anh nói là, lưỡi nào có lưỡi cứng?
 — Khi người ta không nói được, vì người ta vẫn bảo : « cứng lưỡi mất rồi ».

Ngựa, lừa
 — Con ngựa với con lừa khác nhau thế nào?
 — Con ngựa là một con vật...
 — Thế con lừa không phải là một con vật hay sao?
 — Thưa thầy con lừa cũng có khi là một con vật mà cũng có khi không phải là một con vật.
 — Anh nói gì mà lạ vậy?
 — Thưa thầy, con lừa cũng có khi là người, vì người ta vẫn bảo : « đồ lừa, chỉ họy ưa năng ».

Các nhà buôn muốn tìm nhà chế tạo lâu năm, xuất sản nhiều các thứ **TRICOTS** và **Chemisettes**
 Xin nhớ : **MANUFACTURE CU. GIOANH**
 68, 70, Rue des Eeventails, Hanoi
 Tél. 525 — Maison fondée en 1910

Lúc nào cũng sẵn hàng. Gửi đi xa rất nhanh chóng.

TRĂNG NGÀN

MỘT TIÊU THUYẾT MỚI của THẾ LỬ

TIÊU SỬ ÔNG PHAN THANH

ÔNG PHAN THANH sinh ngày 1er Juin 1908, tại làng Báo-an tổng Đ. Hòa, tỉnh Quảng-nam. Ông ở một gia đình tiểu thương. Lúc còn nhỏ học ông đã là một người học trò hiền hậu, thường trực các giáo viên khen ngợi, nhất là được chúng bạn mến yêu.

Năm 1926, ông được bổ dụng là giáo sư ở châu Ngọc-lạc, tỉnh Thanh-hóa. Bấy giờ ba kỳ đang sôi nổi về phong trào phân đế. Ông Phan vì là một độc giả của các báo phân đế, nhất là báo *La cloche jêlé* và *l'Annam*, lại vì thính thoảng có viết giúp cho các báo ấy nên sau một năm làm việc nhà nước ông bị cách chức.

Từ đó ông ra Hanoi dạy ở các trường tư-thục. Ông là một giáo sư có tài, được học trò yêu chuộng, bao giờ cũng hết sức rên đức cho các khối óc non nớt mà ông có trách nhiệm giáo huấn.

Ông Thanh tham gia một cách mật thiết vào phong trào chính trị, tự khi chính phủ Mặt-trận Bình-dân Pháp lên cầm quyền. Trên trường chính trị ông là một chiến sĩ của dân chúng, giàu nghị lực, rất chân thành, rất hoạt động.

Chúng ta có thể nói rằng về mặt chính trị ông Thanh là một đứa con của phong trào Mặt-trận Bình dân Pháp, lại là một tay lãnh đạo cho phong trào Mặt-trận Dân-chủ ở nước ta.

Ông bắt đầu giúp cho báo *Le travail*, một cơ quan chiến đấu đầu tiên của dân chúng Trung, Bắc, từ khi phong trào bình dân đại thắng ở Pháp.

Năm 1937, ông ra ứng cử đại biểu ở Quảng-nam, được dân chúng hoan nghênh nhiệt liệt; từ đây ông là cái chủ trụ, là người chỉ dẫn sáng suốt, cương quyết, được đa số nghị viên dân chủ trong viện dân biểu Trung-kỳ tin nhiệm và ủng hộ.

Được bầu vào đại hội đồng kinh tế lý tài, ông đã một mình cương



quyết chống với tất cả bọn phản động thuộc địa và tay sai của chúng trong giai cấp tư sản bản xứ và bên vực lợi quyền cho đại đa số dân chúng.

Ngay từ khi đảng Xã-hội mới thành lập ở Bắc-kỳ, ông đã gia nhập và được ít lâu, ông trở nên một đảng viên trọng yếu của đảng, được cử làm phó thư ký chính trị của Liên-đoàn Xã-hội phía Bắc Đông-dương. Trong chi đảng Xã-hội, ông là người đã theo đúng chủ trương của chủ nghĩa Xã-hội, luôn luôn đi với các nhóm chính trị khuynh tả, đề mưu sự liên hiệp hành động của Mặt-trận Dân-chủ ở trong viện cũng như ở ngoài viện.

Vì là một chiến sĩ hăng hái trung thành nên đảng Xã-hội đã đưa ông ra tranh cử hội đồng thành phố Hanoi hồi tháng Décembre năm ngoái.

Biết và tin vào những hành động của ông, dân thành phố đã háng hái ủng hộ và bầu cho ông đắc cử.

Ở trong hội đồng, ông đã hết sức bênh vực quyền lợi của dân chúng. Ngày 20 Janvier ông đã cùng các bạn

Cái chết của chàng bé chần chẫn

(Xem tiếp trang 6)

gồng nằm đó như một con chiến tử khừ lừ khừ, nhưng lạc lõng ngơ ngác.

Rõ tội nghiệp cho đứa bé!

Một buổi chiều, vào khoảng bốn giờ, người ta vừa làm xong việc buộc thuốc vắt và cho hán, hán nằm yên đó, kiệt hết sức lực và mê mệt đi vì một liều rất nặng thuốc *panlopen*. Lúc ấy tôi đương bình yên đọc sách, bỗng nghe thấy người ta kháo nhau trong các phòng bệnh và ngoài các đường hiên, rằng một tay y sĩ trú danh, một vị trong những bậc lão thành ở Hán lâm viện y học, giám đốc chẳng biết một bệnh viện nào ở Paris, và, nếu trí nhớ của tôi không sai lắm đâu như tên là giáo sư Dufosse hoặc Desfossés gì đó, nói tóm lại, một ông chú trùm có chức quyền thống soái, sắp đến thăm giám mục đường; và tức khắc, ở đây cũng như ở trong trại binh, khi nghe thấy cái tin cuộc thanh tra này, khắp nhà thương bỗng thành diên đảo.

Bọn nữ khản hộ chạy vào, chạy ra, thay sống áo, mang lại những khăn trắng sạch mang lại những áo gối, đập rũ khăn giường, kéo giặt chần đắp, bày thành hàng các chai lọ, xếp đặt khay bưng, đem ra ngoài những thùng lau rửa và những vật vương mắt: quần áo, nạng gỗ, những đồ chơi lật vạt, những thứ giải trí, cổ bài, cuốn sách, tờ báo, những thứ thủ công nhỏ nhặt, hoa bèo, hộp xi gà cũ trong đưng những kỷ vật lúc trận mạc của quân lính: miếng ngà voi, nhẵn mi-nhuôm, cái bật lửa làm bằng vỏ đạn, thư tình, và những tấm ảnh chụp... vãn vãn Liên gót với bọn này cũng lấp nập ra vào những người đàn bà giúp việc dọn dẹp, họ đến để lau sàn, quét bụi, chải gót, mở cửa phòng cho thoáng, sửa lại những nếp màn gió và đồ những gạt thuốc lá cho hết tàn.

Giữa sự dọn xếp bận rộn ấy bà Adrienne hiện ra; người ta đến tận nhà bà, ở trong phố, để tìm bà đến.

— Tôi thực lấy làm phiền quá, ông Cendrars ạ,

Bà nói thế khi bước vào phòng và sau khi đưa mắt bản khoăn nhìn qua tên chần chừ bấy giờ đã lịm ngù.

— Đừng nói to... Hứa ngù! Tôi vừa được tin rằng chúng ta có lệnh phải cỡi những băng bó ra. Ông thanh tra muốn xem các người bị thương từng người một. Ông này là thống soái cơ đấy! Ông ta chỉ lát nữa đến đây. Vậy mà tôi không thể nào nở bất thảng bệ đáng thương này chịu thêm một lần cái khổ hình trong ngày hôm nay nữa. Hân sẽ không chịu nổi. Bấy giờ biết làm thế nào?

(Ký sau dừng hết)

BLAISE CENDRARS

Thạch Lam và Thế Lữ dịch

Ngay Nay Giải Trí

Về câu đối Lêta đưa ra thách các bạn: Danh giá một mai mai một mai, tay khó, nhưng còn kém xa về của cô Ngọc Minh: Chồng phụ vợ, con phụ cho ắt trái lời phụ tử. Có lẽ tại Lêta không phải là đàn bà. Chúng có rất rõ thấy trên mặt bàn viết của Lêta.

Những câu đối với câu Lêta rất nhiều. Bạn hữu của Lêta thật đông. Còn cô Ngọc Minh chỉ có một đôi bạn

lẽ lẽ. Nhưng Lêta cũng chưa mần nguyện vì khi lợc lại, Lêta chỉ kén được một số ít đáng thờ dài.

Câu hay nhất cũng là một câu than phiền. Tác giả nhĩa thời thế tác đầu nói:

Tình hình thời thế thế thời thời; (Thanh Thủy, Huế)

Mấy câu sau cũng gần một giọng như thế:

Văn chương thời thế thế thời thời; (Nguyễn kim Khôi, Bình-định).

Bất phùng thì thế thế thế thời thời; (Trang Tử)

Cuộc đời thời thế thế thời thời; (Nguyễn trong Điện)

Theo lối dùng chữ khác, đáng chú ý nhất (nhưng chú ý một cách hơi hồ

hững) là những câu sau này:

Đền thâm nhà cả, cả nhà ra (Lữ Khái)

Cửa nhà đương để để đương cầm (Ngô Tử)

Hận tiền đương để để đương ngang (Tú Môn)

Hai ông Tú và Ngô cùng nghĩ đến hai chữ để đương, nghĩa là cầm cố; hai ông gửi đến cho Lêta vì cùng thấy hay, nhưng Lêta thấy gương gạo quá!

Ông Lê quân dùng hai tiếng mồn mồn:

Mắt xanh mồn mồn mồn mồn mong

Nhưng mồn mồn ới mồn mồn không khác nghĩa nhau như một mai với mai một.

Ông Tuấn Anh bắt Lêta đọc một câu ý kha khá nhưng lời rất sượng

sùng: Điện quang suốt sáng sáng suốt so.

CÂU ĐỐI KỶ NÀY

1.) Dân phải quốc trái

(Xin chú ý đến những tiếng dân và quốc, phải và trái và hai tiếng quốc-trái là tiếng đi đối. Câu này của một bạn mách Lêta. Lêta đã dự bị những câu đối lại rồi. Rất hay. Nhưng đợi những câu hay hơn thế).

2.) Có của vợ vàng an ở bạc

(Câu này của Lêta. Xin chú ý đến những tiếng vàng và bạc. Và nếu các bạn va khó hơn nữa, xin chú ý cả đến những chữ C (có của) chữ V (vợ vàng) và chữ an ở hai tiếng an ở).

Lêta



Những cách xã giao chúng ta phải cần biết để trong lúc giao thiệp tỏ ra con người có học thức và lễ độ. Một cử chỉ, một dáng điệu, một lời nói cũng đều có thể tỏ ra cho mọi người biết rằng mình lịch sự hay không. Trong mục này *Ngẫu Nay* sẽ đăng những điều cần biết rất thiết thực mà ai cũng nên biết khi giao thiệp trong xã hội.

Trước mặt một người thứ ba, dù là người thân thích cũng vậy, hai vợ chồng không nên gọi nhau bằng những tiếng thân mật, như mình, em, v. v. chỉ để dùng trong buồng riêng. Như thế để tránh sự ngượng cho người nghe chuyện và tỏ ra con người lịch sự.

Ngay trong bạn bè rất thân, cũng phải có một sự lễ phép riêng, không nên suông sã quá, lấy cớ là bạn thân không cần giữ gìn. Lễ phép giữa bè bạn không phải là một sự lễ phép chặt chẽ và không thân mật; nhưng có cái lễ phép tránh cho nhau những cử chỉ ngượng má, những câu nói không thanh nhã.

Góp đỡ các người dân nghèo, già hay trẻ, ở ngoài phố, trên xe điện hay xe hỏa, là một việc mà người lịch sự phải làm. Có sao tại có nhiều người hình như ngượng nghịu không dám làm? Có lẽ họ sợ những lời chế giễu của bọn người vô ý thức chung quanh. Đó là một cái nhảm, vì một cử chỉ lịch sự và nhã nhặn không đáng cười chút nào cả.

TÂN-LANG

Đôi tem mới lày tem cũ

Cần mua một giá rất cao tem Đông-dương (thứ to và thứ nhỏ) đã đóng dấu rồi. Cần nhất tem phải không rách. Ai có những tem ấy gửi về tôi sẽ hoặc mua, hoặc gửi đổi trả lại bằng tem Đông-dương còn mới để dán thư. Thơ đề:

Ng - k - Hoàn

47 Rue Blockhaus Nord, Hanoi

ĐÁM TANG PHAN THANH

MƯỜI HAI GIỜ trưa ngày thứ năm 4 Mai 1939. hơn một vạn người trong đó có đủ đại biểu từng cấp xã hội ở Hà thành và các tỉnh Bắc, Trung Nam, đã đưa anh Phan Thanh đến nghĩa trang Hợp Thiện, nơi anh sẽ an giấc ngàn thu và cũng là nơi từ đây, anh em chúng ta, bằng năm đến ngày 1er Mai, sẽ tế tựu để viếng anh và thương tiếc người bạn đồng trí đã nêu cao tấm gương sáng về sự tận tâm với nghĩa vụ và lòng trong sạch của một chiến sĩ xã hội chân chính Việt Nam.

Đám tang cử hành trong một bầu không khí lặng lẽ, trang nghiêm, dưới một vòm trời u ám, thảm đạm. Những người đi đưa, dù là học sinh hay các anh chị em lao động, các viên chức

công sở hay các bạn hữu trong giáo giới, báo giới, viện dân cử, đều có một nét mặt buồn bã, ưu tư như nhau. Bao nhiêu nỗi đau đớn, bao nhiêu tình thương nhớ, đều biểu lộ ra ngoài một cách tự nhiên, bi đát

Đám tang dài tới hơn một cây số. Ở đầu là những vòng hoa của Hội đồng thành phố Hanoi, Đại hội nghị kinh tế và Lý Tài, Viện dân biểu Trung Kỳ, Đoàn Anh Sáng, hội Truyền bá Quốc ngữ, báo Ngày Nay, Đời Nay, Notre Voix, và các thân bằng, cố hữu. Kế đến học sinh trường Thăng Long, học sinh hội Truyền bá Quốc ngữ, một toán trẻ em hội Tế sinh, đảng viên đảng Xã hội, đại biểu các báo, và anh chị em lao động. Hộ vệ xe tang và các bạn thân của anh Phan Thanh, người nhà tang quyến. Một đoàn nữ học sinh trường Thăng Long, cầm hoa tươi đi chung quanh.

Trong khi đi đường, nhiều bạn nhập thêm vào hàng ngũ những người đi đưa, nên đám mỗi lúc một dài thêm. Hơn ba giờ chiều đến nghĩa trang Trước khi hạ huyệt, đại biểu đảng Xã hội, trường Thăng Long, hội Truyền bá Quốc ngữ, Viện dân biểu Trung kỳ, anh em thanh niên tỉnh Quảng Nam, đảng Cộng sản Bắc kỳ, anh chị em lao động Bắc kỳ, đoàn Thanh niên Xã hội, học sinh trường Thăng Long và anh em dân quê Hadong, Sơn tây lần lượt đọc diếu văn, nhắc lại đời chánh trị trong sạch và rất đầy đủ của chiến sĩ Phan Thanh.

Hàng vạn người lắng tai nghe. Hàng vạn con mắt âu yếm buồn rầu nhìn vào chiếc quan tài phủ vải đỏ, như muốn hứa với linh hồn nhà Chiến sĩ một sự gắng sức không ngừng trên trường tranh đấu cho lý tưởng xã hội.

Anh Phan Thanh từ trần. Chúng ta buồn bã khóc thương một đồng trí trung thành và tận tâm.

CÁO PHÓ

Chúng tôi lấy làm đau đớn cáo phó để các cụ, các ông, các bà các bạn biết rằng con trai, chồng, anh, em, cháu, đồng sự và đồng chí chúng tôi là:

PHAN THANH

31 tuổi

Giáo-sư trường Thăng-Long
Dân-biểu Quảng-Nam, Trung-Kỳ
Hội-viên Hội-Đồng thành-phố Hanoi

Hội-viên Đại Hội Nghị kinh-tế và lý-tài Đông-Dương

đã tạ thế tại bệnh viện Ngõ Trăm, số 167, đường Henri d'Orléans, Hanoi ngày 1er Mai 1939.

Chúng tôi đã rước linh cữu về an táng tại nghĩa địa Phúc Trang Hợp, Thiện (Quỹnh lối Hà-đông.)

Mẹ: Lê-thị-Đình

Vợ: Lê-thị-Xuyến

Con: Phan-Vinh, Phan-Điện

Anh: Phan-Nhụy, vợ và con

Em: Phan-Bôi, Vợ và con

Cậu: Lê-Dư, vợ và con

Trường Thăng-Long, Hanoi

Chỉ-đảng Xã-hội phía Bắc Đông-Dương.

Lời đăng báo này thay giấy cáo-phó.

Xin miễn gửi lễ phúng viếng.

Nhưng cái chết của anh, ngoài sự đem đến cho gia đình anh và hàng ngũ chúng ta một sự đau đớn không bao giờ quên được, còn mang lại cho hết thảy anh em một tinh thần đoàn kết mạnh mẽ, một lòng tin tưởng bền chặt và một sức phấn đấu mới mẻ, đồng bộ vô cùng.

Cho nên cái chết của anh Phan Thanh, dù là một cái chết vô lý, cái chết sót sa, cái chết thảm đạm, vẫn không phải là một cái chết vô ích vậy.

Phạm văn Bình

Việc tuần lễ

(Tiếp theo trong năm)

Thành phố Hanoi phòng không. — Trong thượng tuần tháng Mai này thành phố Hanoi lại có cuộc thử tất đèn để phòng nạn phi cơ ném bom. Thử lễ đại khái cũng như kỳ trước.

Thêm một chuyến máy bay chở thư đường Hanoi - Saigon. — Chính phủ đã điều đình với hãng Air France đặt thêm một chuyến máy bay chở thư đường Hanoi - Saigon. Chuyến này sẽ bắt đầu bay từ tháng Juillet, có ghé Paksé, Savannakhet và Vientiane.

Việc xếp đặt lại các công chức theo thể lệ mới đã làm xong và đã được chính phủ duyệt y cho thi hành, còn việc thăng thưởng nay mai sẽ xét tới.

Kết quả cuộc bầu cử Hội đồng quản hạt Nam-kỳ như sau đây:

Thực thụ, các ông: Trần văn Khả, Võ bá Tri, Tạ thọ Thảo, Phan văn Hàm, Thương công Thuận, Nguyễn văn Nhung, Trần văn Chí, Huỳnh thiên Lộc, Huỳnh ngọc Nhuận, Trần quang An.

Dự khuyết, các ông: Trần văn Sang, Trần văn Thạch, Huỳnh thiên Kim, Nguyễn văn Khánh, Đoàn hữu Khoa

Bãi dự định bắt cảnh sát Hanoi đóng thuế thân. — Trước đây có dự định bắt các viên cảnh sát ở Hanoi và các cảnh sát mộ đi làm việc tại các tổ giới Pháp ở Thượng-hải và Hán-khẩu phải đóng thuế thân như các công chức khác. Nay chính phủ đã bãi việc dự định ấy, vì xét ra rằng ngạch cảnh sát cũng phải liệt vào ngạch lính — mà lính thì được miễn thuế thân trong khi tại ngũ.

Mạnh như sấm bành
Ngon như canh-ky-na
Rẻ như rau vang

Rượu Dâu

Lê-Quỳnh Quảng bình

là một thứ rượu bổ có thể dùng giải khát và giải lao

AI muốn làm đại-lý xin viết thư thương lượng với Tổng đại-lý

M. Ngô Như

49, Rue de la Gare - Vinh

QUẦN ÁO TRẺ CON

BÁN BUÔN

Khắp cõi Đông-dương. Lúc nào cũng sẵn hàng, gửi đi xa được nhanh chóng. Có giá riêng rất lợi cho các nhà buôn.

Foire de Huế du 10 au 28 Avril 1939 (Stand n° 68)

VINH - LONG

53 Rue de la Citadelle 53

HANOI

VINH-LONG — SPÉCIALITÉ DE VÊTEMENTS POUR ENFANTS — VENTE EN GROS & DÉTAIL



DIỄN KỊCH Ở HAIPHONG

HỮU BAY trước tôi xuống xem diễn kịch ở nhà hát lớn Haiphong. Soạn giả vở kịch là Lê Đại Thanh, bạn tôi. Người dàn kịch là Lan Sơn, bạn tôi.

Vở kịch là « Hai người trọ học » có những người đóng kịch là bạn tôi.

Tôi lo sợ lắm. Chưa bao giờ có người đi dự cuộc vui lại đánh trống ngực dừ như tôi. Tôi bước vào nhà hát lớn như một người vào cửa quan. Thực là tôi khiếp.

Cơ sự ấy chỉ vì một nhẽ: tôi muốn hết sức công bằng. Nếu buổi diễn kịch kia chẳng ra gì, tất nhiên: tôi phải nói là chẳng ra gì. Sự thực vẫn nguyên lành. Nhưng tôi sẽ mất lòng bạn.

Và nếu tôi khen cái dở, tôi được lòng bạn, nhưng mất lòng cái tình trong công bằng.

Ngồi ngang trâm mối bên lòng. Tiếu hay cười? Bối rối một lúc lâu rồi tôi tiến.

Nghĩa là tôi đã nhất định vào nhà hát.

Tôi đã xem kịch. Xem kịch với những nỗi niềm lo sợ mà tôi đã nói.

Và bây giờ tôi có thể nói: « Thoát nạn rồi! »

Vì tôi sẽ được thành thực như thường, và vở kịch với những người viết nó, xếp đặt nó, diễn nó cũng sẽ bằng lòng.

« Hai người học trò » đáng khen. Thực đấy.

Ngọc là người trọ học thứ nhất. Xuân là người thứ hai. Xuân vui vẻ và nghịch tinh, hóm hỉnh, thiết thực, bạo dạn, yêu một cô láng lờ tên là Tuyết Anh nhưng không coi ai tính là chuyện quan trọng. Ngọc trái lại, mơ mộng, cả thẹn, vụng về, yêu ngấm cổ con gái chủ nhà mà không dám nói, và cả ngày ngổ ngâm sự bằng cách ý ngấm thơ. Hai người mến nhau nhưng rất hay cãi nhau, và cùng ở trọ trong một gia đình hai vợ chồng cãi nhau cũng bằng hai như thế. Ông chủ là ông Phan về hưu, thích đi câu cá hồ Tây và thích đập những chén bát rỗng ra oai với vợ. Bà chủ cũng thích đập đĩa chén mỗi khi xô xát và lúc nào cũng phân giải cho ông chủ biết là bà rất có lý, và ông rất gần. Bốn nhân vật sung khác ấy

làm nảy ra bao nhiêu tình thế khôi hài. Tình thế lại khôi hài hơn vì ngoài chuyện cãi nhau lại xảy ra những chuyện rắc rối khác. Một hôm Xuân làm cho Ngọc gặp Tuyết Anh để cho anh chàng thêm nợ ngấm; Ngọc sinh lòng biếng, quên cả cô Phương con ông chủ, và làm nhiều thơ để ngấm. Nhưng Tuyết Anh khi biết Ngọc ít tiền, liền bỏ anh chàng, để anh chàng biết ngấm thơ và trở lại yêu con gái ông chủ.

Thế rồi Xuân với Ngọc cũng chấm chỉ học. Đến kỳ thi cũng đỗ... và sau cùng... Ngọc lấy người yêu.

Câu chuyện thực lung tung! Nhưng ai còn lạ gì? Cái lung tung của câu chuyện chỉ là cái cơ cho soạn giả viết những câu ý vị. Những lời đối đáp phàn phàn đi dôm, ngổ nghĩnh, sống sượng nữa, nhưng quả thực khiến nhiều khán giả đau lòng. Vì họ òm bụng cười. Bên cạnh tôi, một cô thiếu nữ rất nghiêm, thỉnh thoảng lại vung tay lên trời cười một cách khoái trá. Thấy tôi nhìn, cô ngồi yên, ngượng ngịu; nhưng sau đó mấy phút cô lại vung tay.

Trên sân khấu những đoạn thăm tháy giả vờ nối tiếp với những câu rất ngổ ngào. Tiếng cười điên cuồng phá lên sau những câu than thở nào nùng. Sự nghiêm trang có khi khoác tay sự trào lộng cùng đi và gây nên những cảnh tượng rất tinh nghĩnh.

Và « hai người trọ học » không cần chi hết. Bày hỏi « vong mạng » làm cau mày những người đứng đầu và ưa trật tự. Nhưng lại khiến cho bao nhiêu người khác hả hê. Đó là một sự thành công của hi hước.

Cũng như câu chuyện là cái cơ cho soạn giả pha trò bằng kịch, vở kịch cũng là cái dịp cho các tài tử trở tài.

Trở được ít thôi, và nếu tôi khó tính thì tôi còn nói rằng có một đôi vai chẳng trở tí tài nào hết.

Soạn giả là người đóng vai Xuân, người trọ học thứ nhất. Ông ta quen làm thầy giáo nên thỉnh thoảng cái cậu học trò mà ông ta đóng có một vẻ nghịch ngợm giả vờ. Nhiều khi ông nói to quá. Nếu thiếu tài, ông sẽ làm hỏng vai kịch đáng yêu của ông. Nhưng ông không thiếu.

Ông Lê Thương đóng vai Ngọc. Ông này vụng về một cách rõ rệt.

Nai nung, đi đứng, vui vẻ, giận dữ... lúc nào cũng vụng, cũng ngượng, cũng rụt rè. Đó không phải là lời chê. Trái lại vì cái vụng vụng của ông phải thế.

Vụng vụng ngổ ngào của ông thực thõng minh.

Vai ông chủ nhà. Khó nói làm sao! Khó nói vì tôi phải tìm mãi những tiếng khen cho xứng đáng.

Ông đóng hay lắm, và tự nhiên. Ở mà tự nhiên một cách rất khéo, rất đúng mực. Tôi có một ý muốn hơi gần một chút: ở những đoạn ông nổi nhất, tôi muốn nhảy lên sân khấu để bắt tay ông. Ông ấy là ông Trần Quang Diab. Nếu nhớ lấy cái tên đó.

Cô Thanh Hương chỉ ra sân khấu có một nháy mắt. Một nháy mắt đóng đánh và tinh nhanh.

Cô Kim Nhung ở sân khấu nhiều

hơn. Cô khóc, cô cười, cô thờ thạo, cô nói đùa. Cả vui lẫn buồn. Nhưng buồn nhiều hơn vui. Cô thật đáng mến, nhất là vì tôi thấy rõ sự hết lòng luyện tập của cô.

Còn ai đáng khen nữa không?... À cóa. Cô Maria Hiếu. Một thiếu nữ mỏng manh, bé nhỏ, lạnh lẽo... Cô bán bánh dầy. Đàn bà họ lâu già hơn đàn ông.

Cách đóng của cô thực chăm chỉ. Giọng thông thả, điệu khoan thai... Nhưng thỉnh thoảng có quên, nói theo lối nhanh nhẩu thường ngày. Bà già trên sân khấu bỗng trở lại trong đám phật.

Buổi diễn kịch có kết quả rực rỡ. Không phải nói theo giọng khách sáo đâu. Hải phòng lịch sự đến rất đông, vỗ tay rất nhiều, cười lại nhiều hơn. Ai cũng bằng lòng.

Nhưng tôi là người bằng lòng nhất.

Lêta

HÀN ai cũng còn nhớ lễ kỷ niệm ngày mừng một tháng năm năm ngoài do đảng xã-hội, và các đoàn dân chủ tổ chức tại khu hội chợ Hà-nội. Có tới hai vạn người trong đủ các giới đến dự để biểu tình trong trật tự và kỷ luật và hô những khẩu hiệu do các tự do dân chủ.

Năm nay đã không có lễ mừng một tháng năm long trọng và rực rỡ như năm ngoài. Không phải vì sự chính phủ Bảo-hộ không cho phép mà đảng xã-hội và các đoàn dân chủ



không tổ chức lễ kỷ niệm ấy: biểu tình trong trật tự, trong kỷ luật, trong luật pháp, chính phủ không thể cấm đoán được.

Nhưng năm nay tình hình quốc tế rối loạn. Các nước độc tài tăng binh bị rất gấp và đương hăm h嚇 nạt các nước nhỏ, đánh nước lớn bên phe dân chủ. Các nước dân chủ

Một bức ảnh vĩ đại,

Đời người chiến sĩ,

Tường thuật đám tang

PHAN THANH

TRONG

NGÀY MỚI SỐ 3

Ra ngày 5 Mai 1939

NGÀY MÔNG MỘT THÁNG NĂM

cổ nhiên cũng phải tăng binh bị cho kịp phe địch. Vì vậy ngày mừng một tháng năm năm nay, nhằm ngày thứ hai, thợ bèn Pháp đồng lòng đi làm việc để việc tăng binh bị khỏi bị ngưng mất một ngày. Họ cho đó cũng là một cách kỷ niệm lặng lẽ ngày mừng một tháng năm.

Đồng-Dương ta chưa kỹ hóa, chưa có các kỹ nghệ về chiến tranh. Kể thì thợ thuyền ta có thể nghỉ ngày mừng một tháng năm để dự lễ kỷ niệm được. Nhưng đảng Xã-hội và các đoàn dân chủ ở đây cho rằng chúng ta nên hòa cùng một dịp với các đoàn lao động bên Pháp.

Vì thế năm nay lễ kỷ niệm ngày mừng năm tháng năm đã tổ chức một cách sơ sài giản dị vào ngày 29 Avril tại đoàn sở chi đảng Lao động quốc tế tại Hà-nội, để các đảng viên các đoàn, các giới phân trần với nhau về những điều kể trên.

Tuy vậy, ông Lacoste, đảng viên chi đảng Xã-hội và ông Khu trong nhóm *Đời Nay* cũng có dịp nói tới lịch sử ngày mừng một tháng năm, bằng một giọng khúc chiết và cảm động.

Trước khi giải tán, các đoàn đã cùng nhau hô khẩu hiệu « Đòi tự do dân chủ »

Nh Linh

SÁCH MỚI

— *Sức vóc người* của Nguyễn-xuân-Dương, dày 111 trang, giá 1p.

— *Tạ-thu-Thấu* của Nguyễn-vân. Định giá 0p30

Institut de Magie d'Extrême-Orient
Viện-Dông Áo-thuyết viện



Bản viện có
 trên 5.000 số
 thuật, bao gồm
 pháp sư, hoặc
 tập sách, hoặc
 hoặc học để
 làm sáng tỏ
 cho các hiệu
 biến, học để
 giúp vai các
 đám tiệc, đám
 cưới... v.v. v.v.
 Ai muốn lấy
 chương trình xin đính 2 xu tem. Sách đã
 xuất bản ông sẽ trả lại thuật pháp, giá
 0p50 (7 xu em Opétis curée) Ther, mandat hay
 tem gửi cho:
Professor NGUYỄN THÁNH LONG
 Bie pie N°: 8 Cholôn (Cochinchine)

CABINET D'ARCHITECTES
NGUYỄN - CAO - LUYỄN
HOANG-NHƯ - TIỆP
 Architectes diplômés P. L. G. I.
 Angle Rue Richard et
 Bergnis Desbordes - Hanoi
TEL. 978

**Muốn khỏi chắc chắn...
 Muốn đỡ tốn tiền... hãy tới...**
 Vì trùng LẬU thường ăn theo đường
 tiêu tiện, nhưng nếu để dằng dai
 không khỏi hẳn hay cách chữa không
 đúng phương pháp, bệnh sang thời
 kỳ kinh niên (état chronique), vì
 trùng ăn xuống thớ thịt (miracellu-
 laire) thành cục rắn ở trong (point
 localisé) rất khó chữa. Ai mắc phải
 chứng này mà chưa dứt cũng không
 khỏi cứ lại **Thanh - Hà Dược**
Phòng 21 Cửa Nam chắc chắn chữa
 được hoàn toàn. Còn lọ mới mắc (état
 aigu) cách chữa lại thần biến hơn.
GIANG MAI - HÀ CAM SANG, lần
 hay mới, nặng hay nhẹ đồng thuốc
 trong mấy tiếng đồng hồ thấy đỡ
 ngay. Thuốc uống rất êm. không
 mệt nhọc, không hại sinh dục.

Thanh-Hà Dược Phòng
 còn chữa đủ các chứng bệnh có danh y
 trong nam đã được tin nhiệm của phần
 đông bà con trong thành phố và khắp
 xa kỳ. Ngày nào cũng xem mạch cho
 đàn từ 6 giờ chiều.
 Còn bệnh Phong tình ai muốn hỏi hay
 xem bệnh, giờ nào cũng có người tiếp
 và chỉ bảo khám bệnh nhân để đỡ lên
 tiền và khỏi dùng thuốc bậy.
THANH HÀ DƯỢC PHÒNG
 21 Phố Cửa Nam (place Neyret) Hanoi

**Kết quả cuộc chợ
 phiên Anh Sáng**

(Tiếp theo trang 14)

1 biển quảng cáo, 15 banderoles,	300 đồng tiền, 400 brassards và sáu
elicbs lumineux	93,265
Quảng cáo ở Cinéma	8 00
6 biển vẽ trong phố	18,00
100 aff ches lớn, 300 affiches	
nhỏ, 2000 affiches nhỏ, 30,000	
prospectus	231,14
In 25,000 vé vào cửa và	140,81
30 000 insignes	
Thuế máy truyền thanh và máy	91,00
bát	
Confettis và collilone	155,78
Serpentins, masques, đồ chơi trẻ	
con	112,52
Trà nhà Bière Hommel	60 66
Thực phẩm bán trong	
chợ phiên	170 97
Đền xếp và nền	39,00
4 lá cờ vàng (15 x 2 40)	37,00
Công 20 phu khâu vác trong một	
tuần lễ và 4 tay đen gác trong ba	
ngày đêm	159,65
Các khoản lĩnh tinh	74 99
Tổng cộng	5189,54
Được lãi : 6958,31 - 5189,54 =	
1768,77 (trong số tiền này không	
kê 600p tiền bán vé Tombola, tuy	
bán trong dịp Chợ Phiên nhưng	
ghi ở compte khác.)	

Chợ Phiên là một công trình mà
 muốn cho to tát và mỹ thuật, phải
 phí tiền rất nhiều. Cũng vì lẽ ấy,
 mấy cuộc Chợ Phiên trước, số thu
 không bù nổi số chi. Đồi khi có lãi
 là chỉ nhờ ở sòng bạc và mở cuộc
 nghĩa quyên ở Hanoi và các tỉnh.
 Chợ Phiên Anh Sáng không có hai
 môn thu cốt yếu ấy, và thêm vào
 quỹ được non hai nghìn đồng, kể
 thì cũng không đến nổi là ít quá.
 Sau khi công bố kết quả cuộc
 Chợ Phiên Anh Sáng, chúng tôi
 nghĩ nên có mấy lời thanh minh
 với các bạn về những lời chỉ trích
 và vu cáo của một tờ tuần báo
 xuất bản ở đây. Chúng tôi nói
 thẳng ngay rằng: tất cả điều hoàn
 những « tin vịt », những điều hoàn
 toàn bịa đặt, không bằng cứ vào
 đầu cả, vì bao nhiêu tiền thu trong
 Chợ Phiên, đầu ít, dần nhiều đều
 bắt buộc phải bỏ ống có cặp chi
 và đánh số. Nửa đêm thủ quỹ
 nhận hết các ống, và Ban Kiểm Sát
 Tài Chính họp lại để mở, được

bao nhiêu ghi vào biên bản. Còn
 các khoản chi đều có sổ sách và
 đủ giấy tờ chứng thực.
 Thực ra, người nhận vé Tombo-
 la không bao giờ có huê hồng và
 trong ban Tổ chức Tombola không
 có người mà bỏ đã nêu tên ra. Họ
 làm như vậy, hoặc vì tư hiềm hay
 ghen ghét với một vài người trong
 ban Quản Trị, hoặc vì một cỡ gì
 khác mà chúng tôi không rõ.

Chúng tôi nhận rằng trong một
 công cuộc tổ chức to tát như vậy
 không khỏi có chỗ khuyết điểm,
 bởi lẽ thời giờ cấp bách và những
 điều trở ngại bất ngờ; nhưng
 chúng tôi, trước sau, lúc nào cũng
 có thể cả quyết là hết sức minh
 bạch và tiết kiệm về những việc
 chi thu của Đoàn
 Và lại Đoàn Anh Sáng đã có một
 Ủy Ban Kiểm sát Tài Chính do đại
 hội đồng bầu ra để khám xét mọi
 việc chi thu, trừ thể những việc
 chi thu ốm mệt không thể nào có
 được. Chúng tôi không ngần ngại
 gì mà cả tiếng tuyên bố một cách
 thực thà và ngay thẳng rằng: *bất*
cứ một lời viên nào, dù ở xa hay
gần, có sự gì nghi ngờ về tiền nong,
đều có thể đòi Ban Quản Trị cho xem
sổ sách và quỹ; gian hoặc nhận thấy
có những điều khuất lý, xin cứ việc
tố cáo ngay với nhà đương chức.
 Chúng tôi đã đem hết tâm lực
 vào một công cuộc xã-hội thì bao
 giờ cũng cần có sự tin nhiệm của
 quốc-dân để thực hành công việc;
 chúng tôi không muốn trả lời thẳng
 một tờ báo không tốt với chúng
 tôi, là vì chúng tôi xét rằng không
 thể cãi lẽ với những người không
 thành thực, nhất là chúng tôi
 không muốn mang cả thanh thế
 của một đoàn thể to tát như đoàn
 Anh Sáng để làm quang cáo cho họ,
 và lại chúng tôi vẫn tin rằng các
 bạn xa gần, bấy lâu cùng chúng tôi
 đồng lao cộng tác, tất cũng lượng
 xét mà biết cho.

HỘP THƯ

Cô L. H. (Hanoi) - Đố là câu đối
 cũ. Léta chỉ hơi hơi có mất tính
 đối (nói khiêm tốn).
 Cô L. Hg. (Nam Định) - Cảm ơn
 và cảm động.
 Ông Ng. T. (Huế), ông Th. B.
 (Hanoi) có Th. M. (Hanoi) - Xin
 miễn đáng.
 Ông Văn-M. (Hanoi). - Đố là câu
 duyên số sang.
 Các ông nóng tính. Tr. H. Đ.
 Ngọc-Nghénh, Nh. N., V Th. (Hà-
 nội, Nam-định, Hanoi) - Đã nhận
 được.
 Ông Tài Ba. - Thà cứ để cho
 Léta hiểu lầm: Câu đối của ông
 bướng vì sai luật.
 Ông L. L. (Ninh-giang) và các bạn
 thách đối - Thỉnh chur tình tiên đối.
 Ông Hàn Lâm - Bức thư ông hỏi
 mắc Léta quá Léta chưa trả lời vì...
 chưa nhận được thư.
 Cô Ngọc Ninh (Bắc-ninh) - Ở sông
 Thương có hai, ở Phú Thọ có một
 rồi, cứ gì một cô? Ngọc sáng ai chả
 quý?
 Cô... Tiên (Cố phái ở cung Tráng
 không?) - Tại sao? Có trời biết.
 là tiên hẳn cũng biết hơn tôi.
 Ông Ngang Tạng - Léta đi trốn
 rồi!
 Ô. Ngô Tử (Hung Hóa) - Quã sái
 là quả gì và Hồng sái quân có thực
 không đã?

Lời rao cần kíp

Hôm đưa đám tang ông Phan
 Thanh ở nghĩa trang Hợp Thiện,
 tôi có đánh rơi một chiếc ví da
 đen trong đựng một cái thẻ căn
 cước, một cái thẻ thuế thân, và
 nhiều giấy má quan hệ, vậy ai bắt
 được xin mang lại tòa báo Ngày
 Nay, 80 Grand Boulevard Hanoi, sẽ
 có trọng thưởng 50 tiền 35p.00 đựng
 trong ví cũng xin đề riêng đền công
 người đã nhặt được cái ví ấy.

Phan Văn Bình
 Phóng viên báo Ngày Nay

CẦU Ồ

Cần người làm
 - Cần một người vui vẻ, dễ dãi,
 có bằng tú tài (cả hai phần) đi xa
 dạy học mấy tháng hè (cách Hanoi
 sáu mươi cây số, có đường xe lửa).
 Hỏi M. Trần hoàn Đổ, 17 Tiền
 quan Thành, Hanoi.

Thuốc quân
 và xi-gà
MELLIA
 Hút êm dòng
 và thơm ngon
 ĐẠI-LÝ ĐỘC QUYÊN
 L. Rondan & C^{ie} L^{td} B^d Đông Khánh HANOI

PHÒNG-TÍCH

« CON CHIM »



THUỐC HAY NỔI TIẾNG KHẮP ĐÔNG DƯƠNG,
GIẤY KHEN RẤT NHIỀU, CẢM ƠN THẬT LẮM

Khi đau họng, khi tức ngực, chán cơm, không biết đi, ăn chậm tiêu, bụng số bình
bình. Khi ăn uống rồi thì hay ợ hơi hoặc ợ chua. Thường khi tức bụng khó
chịu, khi đau bụng nổi hăm, khi đau lưng, đau ran trên vai. Người thường một
mặt, buồn bã chán tập, bị lâu năm sức đã yếu, đã bụng đầy. Còn nhiều chứng
không kể hết.
Mọi hai liều thấy dễ chịu hoặc khỏi ngay.

Liều một bữa uống 0p25

Liều hai bữa uống 0p45

VU-DINH-TAN An tử kim tiêu năm 1926 — 173bis Lachitray, Haiphong
Đại-ly phải hành toàn tỉnh HANOI: AN-HÀ 13 Hàng MÀ (Calais) — Hano
Đại-ly phải hành khắp Đông-dương: NAM-TAN 100 phố Bonnal — Haiphong
Có hình 100 Đại-ly khắp HANOI và khắp
các tỉnh TRUNG, NAM, BẮC-KY và CAO-MÈN, LAOS

Sữa

NESTLÉ

Hiệu Con Chim

SỨC MẠNH CỦA TRÉ CON
BAO THẦU CHO CHÍNH PHỦ PHÁP



Hỏi xin không mất tiền quyền
sách dạy cách nuôi trẻ của
bác sĩ Vidal soạn ở hãng
NESTLÉ, phố Paul Bert, số 55
HAIPHONG

Rentrée des classes

Vous trouverez à l'I.D.E.O. tous les arti-
cles scolaires nécessaires à vos enfants

Articles de bonne qualité leur donnant le goût du travail.

Articles « RÉCLAME » vous permettant de faire des économies :

- Cahier de Brouillon « RECLAME » 100 pages . . . 0\$12
 - Boîte de 100 copies doubles, beau papier . . . 1.80
 - Ramotte de 100 — quadrillé multiple . . . 1.00
 - Plumier laqué, couvercle chromos . . . 1.65
 - Compas sur panoplies : 15 et 4 pièces . . . 0\$65 — 0.45
 - Compas plats nickelé réversible double usage . . . 1.15
 - — — en pochette . . . 2\$85 — 2.20 & 1.55
 - Nécessaire scolaire 4 pièces pochette cuir . . . 0.52
- Catalogue des articles scolaires sur demande

L' I. D. E. O.

LIBRAIRIE - PAPETERIE — HANOI - HAIPHONG

TIỂU THUYẾT THÚ' NĂM

SỔ đặc biệt « LÍNH THỦY »

Một số báo ca ngợi cái thú phóng lăng, sông, nước, giang hồ.

Đã những bài của

Quyển Dao, Chế Lan Viên, Xuân Khai, Đỗ Huy Nhiệm, Huy Văn, Yên Lan, Đàm Quang Thiện, Thanh Tú, Muôn
Diệu, Bạch Yến, Lê Tràng Kiều, Phạm Huy Thái, Vũ Trọng Can, Phạm Văn Kỳ, Lê Thủy Toàn, Thanh Tịnh

Những bài đặc sắc :

Thiếu niên giang hồ của Lê Tràng Kiều
Tri giang hồ » Đàm-q-Thiện
Máu trắng si » Nàng Lê
Sói nổi » Maño Điện
Vân sĩ giang hồ » Lê Tràng Kiều
Mộng xa vời » Thanh Tú
Phóng lăng » Đỗ Huy Nhiệm
Duyên hát hồ » Quyển Dao

Chim lồng của Phạm Văn Kỳ
Chó cũ » Xuân Khai
Mộng khoa-điền » Phạm Huy Thái
Lúc biệt ly » Vũ Trọng Can
Đau khổ » Chế Lan Viên
Đi » Lê Thủy Toàn
Phiên bại » Thương Viễn
Xa xôi » Huy Văn
Ba năm trên sông » De Loy
Ngược dòng » Chàng Mai

Con chim nhận của P. H. Thái
Điền thủy binh » Bạch Yến
A girl in every port » Y. Thal
Trăng giang hồ » Yên Lan
Có một buổi chiều » Ph. quang Hòa
Phim giang hồ » Kratta
Ngà giang hồ » Lưu Trọng Lu
Xa khơi » Thanh Tịnh
Hoa trong gió » Phạm Văn Kỳ
Nhật ý giang hồ » K. Văn

Phụ bản : 8 chiếc hình của 8 cô lính
thủy Việt-Nam ở Hải ngoại gửi về

Và bắt đầu đăng 2 truyện dài mới của Vũ Trọng Can và Phạm Huy Thái
1.) GÁI TRINH và 2.) DÃ TRĂNG XE CÁT

CHÚ Ý — Bắt đầu từ « SỔ LÍNH THỦY », Tạp chí T. T. T. N. xuất bản hoàn toàn dưới quyền quản lý của Ông Lê Tràng
Kiều, do thể mà có một vài sự cải cách như mở rộng phạm vi trang văn chương và in kèm thêm vào T.T.T.N. một tờ
NHỊ ĐỒNG nữa. Tờ NHỊ ĐỒNG này không bán lẻ, chỉ in biếu không các bạn mua T. T. T. N. (gấp kèm vào T. T. T. N.)

Coi số mạng... bằng khoa học âu tây

Ai muốn hiểu rõ đời mình ra sao, thân thể từ nhỏ đến già, công danh sự nghiệp thì kíp gửi chữ ký, tên họ và tuổi cho

Mtre
Khanhson



36 JAMBERT
HANOI

Nhớ gửi mandat 9 hào hoặc 15 con cò 6 xu

LE COURRIER GRAPHOLOGIQUE (Jugez les gens d'après leur écriture) là một bộ sách mà Mtre Khanhson cho ra đời để giúp những ngài nào muốn học cách coi triết lý, và có thể tự mình coi cho người khác được chóng. Sách này chia ra làm nhiều bộ, mỗi tuần ra một bộ, trong có nói đủ về khoa học huyền bí, như cách làm bùa yểm, cách giải mộng, cách coi tử vi và địa lý. Sẽ bán rất rẻ để ai cũng mua được.

Tôi mới về...

Cách hai năm trời không quảng cáo nữa là vì tôi cần có ngày giờ để học thêm mấy khoa huyền bí về tử vi và địa lý, nay đã hoàn toàn tôi mới trở về quê hương và mở phòng coi bói để giúp bà con giải quyết những sự khó khăn về tinh thần.



Các ngài muốn hiểu rõ những điều bí hiểm trong đời các ngài như về công danh, tình duyên, vận hạn, mồ mả

thì biên thơ cho tôi, gửi tên tuổi, họ, và kèm ngân phiếu làm tiền nhuận bút, trong ít bữa sẽ nhận được bản số nói đủ cả về tương lai, dĩ vãng và hiện tại.

Professeur **NGÔ VI THIẾT**

N. 15 voie 34 — Hanoi
(đốc Hàng Than, sau chùa Hòa-giai)

Giá coi : coi quẻ 1p00 — Tử vi 5p00.

Vị cứu tinh của các bệnh như
HOA LIỄU và **PHONG TÍNH**
là

SƯU ĐỘC BÁ ỨNG HOÀN số I

Chuyên trị tận gốc tuyệt nọc các chứng bệnh phong tính như : Lậu, Tim la, Dương mai Hạch xoài, Cột khí, Sang độc v.v... chẳng luận là lâu, mau, đau cho độc nhập cốt đi nữa thuốc SƯU ĐỘC BÁ ỨNG HOÀN cũng tòng lời gốc độc ra dứt tuyệt, khỏi căn trừ càng không hại sanh dục, không hành bệnh nhưn.

Mỗi hộp uống 4 lần, giá 1350

Nhà thuốc **ÔNG - TIÊN**
11, Rue de la Soie, Hanoi